

Khảo sát cần sa của Canada năm 2020: Tổng kết

Mục lục

Lời giới thiệu	3
Mở đầu.....	3
Phương pháp.....	4
Cần nhắc	5
Kết quả theo chủ đề	6
Các định nghĩa.....	7
Kiến thức, ý kiến và hành vi.....	7
Kiến thức / niềm tin về tác hại liên quan đến cần sa.....	7
Tiếp cận thông tin đáng tin cậy.....	8
Tiếp xúc với các thông báo cảnh báo sức khỏe.....	8
Tiếp xúc với các chiến dịch giáo dục, sức khỏe cộng đồng hoặc thông điệp về an toàn.....	9
Sử dụng cần sa trong nhà	10
Tiếp xúc gián tiếp với khói cần sa.....	10
Sự chấp nhận của xã hội	10
Rủi ro nhận thấy được khi sử dụng các chất khác nhau.....	11
Mang thai và cho con bú.....	12
Ý kiến về tác dụng gây suy giảm* của cần sa	12
Ý kiến về việc sử dụng cần sa có thể hình thành thói quen hay không	13
Sử dụng cần sa và các sản phẩm được sử dụng.....	13
Sử dụng cần sa	13
Sử dụng trong 12 tháng qua ở người Canada thuộc các nhóm nhân khẩu học khác nhau.....	13
Tác động của COVID-19 đối với việc sử dụng cần sa.....	15
Độ tuổi bắt đầu dùng cần sa	15
Tần suất sử dụng cần sa.....	15
Số giờ bị "stoned" hoặc "phê" trong một ngày sử dụng thông thường	17
Tần suất sử dụng cần sa để "phê" trước khi đi học hoặc đi làm.....	17
Phương thức tiêu thụ cần sa.....	18

Các loại sản phẩm cần sa được sử dụng và tần suất	18
Hàm lượng tương đối của THC và CBD trong các sản phẩm cần sa	19
Lượng cần sa trung bình được sử dụng trong một ngày sử dụng thông thường	20
Sử dụng cần sa với các chất khác	20
Ảnh hưởng của việc sử dụng cần sa	21
Sự trợ giúp từ các chuyên gia cho việc sử dụng cần sa	22
Nơi bảo quản cần sa tại nhà.....	22
Sẵn sàng tiết lộ việc sử dụng cần sa	22
Nguồn cung cấp và việc mua hàng	23
Các nguồn cung cấp sản phẩm cần sa	23
Số tiền trung bình cần chi trả cho cần sa mỗi tháng	25
Các sản phẩm cần sa đã được mua hoặc nhận và tần suất	26
Giá trung bình cho mỗi đơn vị mua hàng, theo loại sản phẩm	26
Tỷ lệ người sử dụng cần sa và nhận các sản phẩm cần sa miễn phí.....	26
Lái xe và cần sa	26
Những người điều khiển phương tiện sau khi sử dụng cần sa và tần suất	26
Những người đã điều khiển phương tiện giao thông trong vòng hai giờ sau khi sử dụng cần sa kết hợp với rượu hoặc ma túy khác	28
Những lý do mọi người điều khiển phương tiện sau khi sử dụng cần sa	28
Những người là hành khách trên xe do ai đó sử dụng cần sa trong vòng 2 giờ trước đó điều khiển....	28
Tương tác với cơ quan thực thi pháp luật liên quan đến lái xe	29
Ý kiến về việc sử dụng và lái xe cần sa.....	29
Ý kiến về khả năng bị bắt khi lái xe dưới ảnh hưởng của cần sa và bia rượu	29
Cần sa cho mục đích y tế.....	29
Sử dụng cho mục đích y tế.....	30
Sở hữu các tài liệu y tế.....	30
Thay đổi trong việc sử dụng các loại thuốc khác.....	30
Tần suất sử dụng cần sa cho mục đích y tế.....	30
Các loại sản phẩm cần sa được sử dụng cho mục đích y tế.....	31
Hàm lượng tương đối của THC và CBD trong các sản phẩm cần sa được sử dụng cho mục đích y tế... 32	
Lượng trung bình được sử dụng trong một ngày sử dụng thông thường cho các mục đích y tế.....	32
Các nguồn cung cấp các sản phẩm cần sa cho mục đích y tế	32
Số tiền trung bình chi cho cần sa cho mục đích y tế trong một tháng điển hình.....	33

Các sản phẩm cần sa cho mục đích y tế được mua hoặc nhận và tần suất.....	33
Giá trung bình cho mỗi đơn vị cần sa cho mục đích y tế, theo loại sản phẩm.....	34
Ý kiến về việc sử dụng cần sa cho mục đích y tế và lái xe.....	34
Lái xe sau khi sử dụng cần sa cho mục đích y tế và tần suất	34
Dữ liệu trong ba năm qua	35

Lời giới thiệu

Như các bạn đã biết, vào năm 2018, Canada đã tiến hành hợp pháp hóa cần sa giải trí cho người trưởng thành trên toàn đất nước. Cả thế giới đều dõi theo sự kiện nổi bật này. Trong suốt quá trình tranh cử cũng như trước khi ban hành bộ luật mới, thủ tướng Canada đã nêu quan điểm ủng hộ hợp pháp hóa cần sa rằng nó là thiết yếu để bảo vệ người dân, đặc biệt là trẻ em, khỏi cần sa bất hợp pháp và các tệ nạn liên quan. Kèm theo đó, các chương trình giáo dục cộng đồng về cần sa cũng được đẩy mạnh.

Vì thế, năm 2021, hơn 2 năm sau khi hợp pháp hóa cần sa, cả thế giới đang rất cần số liệu từ Canada để đánh giá tác động của việc hợp pháp hóa trên toàn đất nước. Liệu cần sa hợp pháp có mang lại lợi ích? Hay sẽ đem lại những vấn đề mới? Người dân Canada hiện cảm nhận ra sao về việc sử dụng cần sa? Và thị trường cần sa của Canada hiện nay như thế nào so với thị trường chợ đen? Câu trả lời cho những câu hỏi vô cùng phức tạp đó hiện một phần nằm trong bản báo cáo này, được dịch thuật bởi đội ngũ Vietgrowers.

Hy vọng rằng, khảo sát cần sa này của Canada sẽ đem lại cho bạn nhiều thông tin bổ ích, có giá trị cao để chúng ta cùng tham khảo khi hướng tới việc hợp pháp hóa cần sa tại Việt Nam.

Mở đầu

Đạo luật Cần sa là khuôn khổ quốc gia để kiểm soát việc sản xuất, phân phối, bán và sở hữu cần sa ở Canada. Luật pháp và các quy định kèm theo có hiệu lực vào ngày 17 tháng 10 năm 2018. Để đánh giá tác động của Đạo luật Cần sa, cần có dữ liệu để hiểu rõ hơn cách người Canada nhìn nhận và sử dụng cần sa. Những dữ liệu này cũng sẽ hỗ trợ phát triển các sáng kiến về chính sách và chương trình, bao gồm các hoạt động giáo dục và nâng cao nhận thức cộng đồng.

Để có được thông tin chuyên sâu, Bộ Y tế Canada đã phát triển và thực hiện Khảo sát Cần sa Canada (CCS). Mục đích của CCS là thu thập thông tin chi tiết về thói quen của những người sử dụng cần sa và các hành vi liên quan đến việc sử dụng cần sa.

CCS bắt đầu vào năm 2017 và được tiến hành hàng năm. Nó kiểm tra các khía cạnh của việc sử dụng, chẳng hạn như số lượng cần sa được tiêu thụ và việc sử dụng cần sa cho mục đích y tế; thị trường cần sa, chẳng hạn như nguồn cung cấp cần sa và giá cả; và các vấn đề về an toàn công

cộng, như việc lái xe dưới tác động của cần sa. Nội dung khảo sát được xem xét hàng năm và sửa đổi để cải thiện các khoảng trống trong dữ liệu.

CCS 2020 bao gồm các câu hỏi bổ sung như:

- Tiếp xúc gián tiếp với khói hoặc hơi cần sa.
- Trồng cần sa tại nhà hoặc các chế phẩm đồ ăn tẩm cần sa trong hoặc xung quanh nhà.
- Các loại sản phẩm cần sa và các thiết bị cầm tay được sử dụng để vaping.
- Tần suất nhận được cần sa từ các nguồn hợp pháp và bất hợp pháp và số tiền đã chi tiêu.
- Sử dụng cần sa trong bối cảnh dịch bệnh Coronavirus 2019 (COVID-19).

Phương pháp

CCS sử dụng quy trình chọn lựa gồm hai bước. Đầu tiên, người trả lời được chọn lựa qua điện thoại (điện thoại cố định hoặc di động) từ danh sách các số điện thoại ngẫu nhiên. Những người trả lời phải trải qua một bộ câu hỏi sàng lọc, sau đó sẽ được gửi một liên kết của một cuộc khảo sát trực tuyến, qua email hoặc tin nhắn (SMS) đến điện thoại di động của họ. Thời gian trung bình để điền vào CCS 2020 là 25 phút đối với những người trả lời báo cáo sử dụng cần sa trong vòng 12 tháng qua và 12 phút đối với những người trả lời báo cáo rằng họ không sử dụng cần sa.

Bản tóm tắt này trình bày các kết quả khảo sát từ chu kỳ thu thập dữ liệu thứ tư, bắt đầu từ ngày 30 tháng 4 năm 2020 và kết thúc vào ngày 22 tháng 6 năm 2020. Kết quả khảo sát được tính theo tỉnh, nhóm tuổi và giới tính khi sinh. Đối với 108 người thiếu đáp ứng về cả giới tính khi sinh và giới tính, dữ liệu của họ sẽ không có trọng lượng. Các trường hợp này đã được loại trừ khỏi kết quả đánh giá quốc gia nhưng vẫn nằm trong tập dữ liệu. Kết quả khảo sát này dựa trên câu trả lời của 10.822 người từ 16 tuổi trở lên trên tất cả các tỉnh và vùng lãnh thổ. Để biết thêm chi tiết, hãy tham khảo báo cáo về Phương pháp luận được xuất bản trên trang [web Thư viện và Lưu trữ](#).

CCS được thiết kế để thu được đủ số lượng người trả lời từ các nhóm dân cư chính. Để đảm bảo tính hợp lệ trong thống kê của các kết quả và tính đại diện, các cỡ mẫu tối thiểu đã được xác định và đáp ứng cho các tiểu quần thể này. Trong số các câu trả lời nhận được, 1.142 câu trả lời là từ những người cho biết họ đã sử dụng cần sa trong 12 tháng qua vì mục đích y tế hoặc không. Bảng 1 tóm tắt cỡ mẫu được đại diện bởi cuộc khảo sát.

Bảng 1: Mô tả cỡ mẫu đại diện, theo nhóm tuổi, giới tính và tỉnh / lãnh thổ, Canada, 2020

	Nữ	Nam	16-19 tuổi	20-24 tuổi	25+ tuổi	Tổng
Canada	5,535	5,287	858	1,800	8,164	10,822

	Nữ	Nam	16-19 tuổi	20-24 tuổi	25+ tuổi	Tổng
Newfoundland và Labrador	232	178	18	29	363	410
Prince Edward Island	251	186	17	38	382	437
Nova Scotia	256	213	27	80	362	469
New Brunswick	229	199	19	55	354	428
Québec	1,092	1,020	218	494	1,400	2,112
Ontario	1,452	1,517	243	558	2,168	2,969
Manitoba	266	241	20	56	431	507
Saskatchewan	210	231	26	51	364	441
Alberta	701	669	140	182	1,048	1,370
British Columbia	748	729	111	235	1,131	1,477
Lãnh thổ khác	98	104	19	22	161	202
Lưu ý: Không phải tất cả những người được hỏi đều cung cấp giới tính khi sinh. (1) Các lãnh thổ khác bao gồm Yukon, các khu vực Tây Bắc và Nunavut						

Cần nhắc

Bệnh Coronavirus 2019 (COVID-19) là một bệnh truyền nhiễm qua đường hô hấp mới. Vào tháng 3 năm 2020, Tổ chức Y tế Thế giới tuyên bố COVID-19 là một đại dịch. Trên khắp Canada, các biện pháp cộng đồng đã được thực hiện, bao gồm cả việc tránh xa những người khác ngoài những người trong hộ gia đình, để làm chậm sự lây lan của các ca bệnh mới. Các biện pháp này đã thay đổi đáng kể thói quen hàng ngày và có thể đã gây ra sự thay đổi trong hành vi liên quan đến việc sử dụng cần sa, bao gồm cả việc tiếp cận các nguồn cần sa và số tiền sử dụng cho sản phẩm này.

Vì cuộc khảo sát được thực hiện từ tháng 4 đến tháng 6, câu trả lời cho các câu hỏi về các hành vi trong 30 ngày trước đó có thể bị ảnh hưởng trực tiếp hơn bởi đại dịch. Các câu hỏi đã được thêm vào cuộc khảo sát năm 2020 để hiểu tác động của COVID-19 đối với việc sử dụng cần sa. Tuy nhiên, nhiều câu hỏi của CCS liên quan đến việc sử dụng cần sa trong 12 tháng qua và các câu trả lời khảo sát sẽ bao gồm việc sử dụng và các hành vi trước và trong đại dịch. Điều này tạo ra một thách thức trong việc giải thích các kết quả khảo sát, đặc biệt là khi so sánh các kết quả với những năm trước.

Ví dụ: đã giảm đáng kể tỷ lệ những người báo cáo rằng họ thường mua cần sa từ người bạn, dealer, người quen hoặc chia sẻ giữa một nhóm bạn bè, so với năm 2019. Câu hỏi này hỏi về các nguồn cung cấp cần sa trong 12 tháng qua, vì vậy rất khó để biết liệu sự sụt giảm này có liên quan đến đại dịch hay không (ít tiếp xúc với những người bên ngoài gia đình hơn), hoặc nếu nó đại diện cho một sự thay đổi lâu dài hơn trong hành vi có thể do sự sẵn có của cần sa mới thông qua pháp luật / các nguồn được cấp phép. Hơn nữa, vào ngày 17 tháng 10 năm 2019, các sửa đổi đối với Đạo luật Cần sa và các Quy định của Luật này đã có hiệu lực để cho phép sản xuất và bán hợp pháp các loại sản phẩm cần sa mới, bao gồm chiết xuất từ cần sa, thức ăn tẩm cần sa và các loại chiết xuất dùng để hút. Tuy nhiên, những sản phẩm này chưa bắt đầu có mặt trong thị trường hợp pháp cho đến cuối tháng 12 năm 2019. Các câu hỏi đặt ra về các hành vi trong khung thời gian 12 tháng qua bao gồm khoảng thời gian cả trước và sau khi các sản phẩm này được cung cấp một cách hợp pháp. Cuối cùng, trong 12 tháng trước khi thu thập dữ liệu, đã có báo cáo về các trường hợp Bệnh phổi Liên quan đến Vaping ở cả Hoa Kỳ và Canada. Điều này có thể ảnh hưởng đến kết quả của việc sử dụng cần sa đường vaping.

Bộ Y tế Canada ước tính tỷ lệ sử dụng cần sa trong dân số nói chung thông qua hai cuộc khảo sát khác nhau. Khảo sát [Thuốc lá, Rượu và Ma túy Canada](#) (CTADS) và [Khảo sát Thuốc lá, Rượu và Ma túy của Học sinh Canada](#) (CSTADS) được thiết kế đặc biệt để đo lường mức độ sử dụng thường gặp. CTADS 2017 chỉ ra rằng 15% người Canada từ 15 tuổi trở lên (hoặc 4,4 triệu) đã sử dụng cần sa trong 12 tháng qua (19% ở độ tuổi 15 đến 19 tuổi; 33% ở độ tuổi 20 đến 24; và 13% ở độ tuổi 25 tuổi trở lên). CSTADS 2018/19 chỉ ra rằng 18% học sinh từ lớp 7 đến lớp 12 (khoảng 374.000 người) đã sử dụng cần sa trong 12 tháng qua.

Khi được lựa chọn, những người trả lời CCS được thông báo rằng cuộc khảo sát là về cần sa. Thông tin này có thể đã tạo ra một khuynh hướng tham gia cho rằng những người sử dụng cần sa có thể có nhiều khả năng hoàn thành khảo sát hơn. Vì lý do này và các lý do phương pháp luận khác, CCS có thể cung cấp các ước tính về việc sử dụng cần sa cao hơn so với các cuộc điều tra trên phạm vi dân số Canada khác, được thiết kế đặc biệt để đo lường mức độ phổ biến của việc sử dụng cần sa.

[Kết quả theo chủ đề](#)

Kết quả từ cuộc khảo sát năm 2020 được trình bày theo chủ đề. So sánh với dữ liệu CCS 2019 được thực hiện nếu có. Lưu ý rằng một số câu hỏi đã được thay đổi giữa chu kỳ 2019 và 2020.

Tất cả các lần tăng và giảm được báo cáo trong văn bản dưới đây là những thay đổi có ý nghĩa thống kê (nghĩa là chúng không có khả năng xảy ra một cách tình cờ). Để cải thiện khả năng đọc, các từ “có ý nghĩa thống kê” sẽ không được lặp lại. Tương tự, đôi khi văn bản sẽ nói rằng tỷ lệ là “không thay đổi” hoặc không khác nhau giữa các nhóm, mặc dù các con số không giống nhau. Điều này xảy ra khi sự khác biệt giữa các con số không có ý nghĩa thống kê.

Các định nghĩa

Việc sử dụng cần sa bao gồm sử dụng cần sa ở dạng khô, hoặc khi trộn hay chế biến thành một sản phẩm khác, chẳng hạn như thức ăn tẩm cần sa, dạng cô đặc, bao gồm cả hashish, dạng lỏng hoặc sản phẩm khác.

Việc sử dụng cần sa không cho các mục đích y tế được định nghĩa là việc sử dụng cho một loạt các lý do không phải y tế (chẳng hạn như, về mặt xã hội để tận hưởng, vui thú, giải trí hoặc cho tinh thần, lối sống và các lý do phi y tế khác).

Sử dụng cần sa cho mục đích y tế được định nghĩa là việc sử dụng để điều trị bệnh / rối loạn hoặc để cải thiện các triệu chứng liên quan đến bệnh / rối loạn.

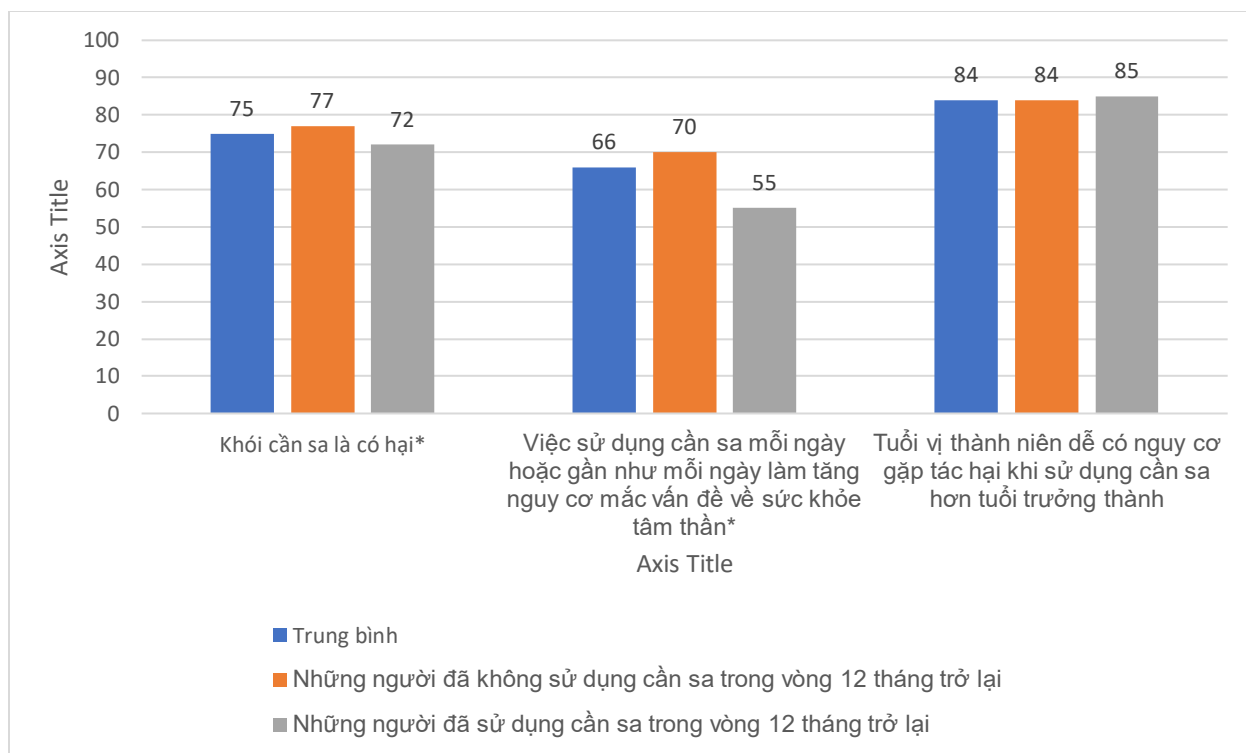
Bảng kết quả chi tiết đã được công bố trên trang [web Thư viện và Lưu trữ](#). Dưới đây là tóm tắt các kết quả chính theo chủ đề.

Kiến thức, ý kiến và hành vi

Người Canada đã được hỏi những câu hỏi về kiến thức và ý kiến của họ liên quan đến cần sa. Các chủ đề bao gồm kiến thức / niềm tin về tác hại liên quan đến cần sa, tiếp cận thông tin đáng tin cậy, tiếp xúc với các thông điệp cảnh báo sức khỏe và thông báo sức khỏe cộng đồng, sử dụng cần sa trong nhà, khả năng chấp nhận của xã hội đối với việc sử dụng cần sa và các chất gây nghiện khác, nhận thức rủi ro khi sử dụng cần sa và các chất khác, và ý kiến về việc sử dụng cần sa có thể là thói quen hình thành.

Kiến thức / niềm tin về tác hại liên quan đến cần sa

Người Canada được hỏi liệu họ có biết hoặc tin rằng khói cần sa có thể gây hại hay không, nếu việc sử dụng cần sa hàng ngày hoặc gần như hàng ngày có thể làm tăng nguy cơ mắc các vấn đề sức khỏe tâm thần và liệu thanh thiếu niên có nguy cơ bị tổn hại do sử dụng cần sa nhiều hơn người lớn hay không (Hình 1). Đối với tất cả những tác hại này, phần lớn mọi người cho biết họ tin rằng những rủi ro này là đúng. Tuy nhiên, số lượng những người cảm thấy việc sử dụng cần sa hàng ngày hoặc gần như hàng ngày có thể làm tăng nguy cơ mắc các vấn đề sức khỏe tâm thần đã giảm từ 75% vào năm 2019 xuống 66% năm 2020. Không có thay đổi đối với hai rủi ro còn lại.



Hình 1. Kiến thức hoặc niềm tin về tác hại liên quan đến cần sa, 2020

* Sự khác biệt đáng kể giữa những người đã sử dụng cần sa trong 12 tháng qua và những người không sử dụng cần sa.

Tiếp cận thông tin đáng tin cậy

Mọi người được hỏi liệu họ có cảm thấy họ được tiếp cận với đủ thông tin đáng tin cậy về các nguy cơ sức khỏe của việc sử dụng cần sa để đưa ra quyết định sáng suốt hay không. Hầu hết mọi người (77%) đánh giá một phần hoặc hoàn toàn đồng ý rằng họ có đủ thông tin đáng tin cậy, tăng so với năm 2019 (71%). Điều này phổ biến hơn ở những người sử dụng cần sa trong 12 tháng qua (90%) so với những người không sử dụng cần sa (72%). Mới vào năm 2020, chúng tôi đã hỏi người Canada liệu họ có biết về Hướng dẫn Sử dụng Cần sa ít rủi ro không. Chỉ 10% người Canada biết về Hướng dẫn sử dụng Cần sa ít rủi ro và 16% khác không chắc liệu họ đã nghe nói về Hướng dẫn này hay chưa. Trong số những người đã sử dụng cần sa trong 12 tháng qua, 13% đã biết về Hướng dẫn sử dụng cần sa ít rủi ro và 15% khác không chắc liệu họ đã nghe nói về Hướng dẫn này hay chưa.

Tiếp xúc với các thông báo cảnh báo sức khỏe

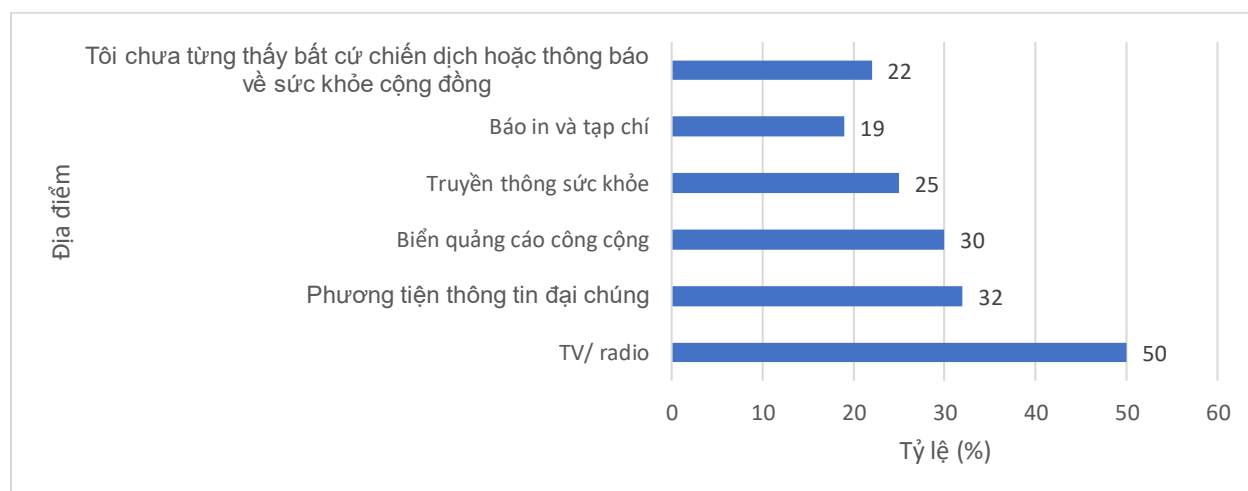
Người Canada được hỏi liệu họ đã xem thông báo cảnh báo sức khỏe trên các sản phẩm / bao bì sản phẩm cần sa hoặc trên trang web của Bộ Y tế Canada hay chưa. Ba mươi tám phần trăm (38%) cho biết họ đã thấy các cảnh báo, tăng so với năm 2019 (34%) và 27% cho biết họ không chắc chắn, cũng tăng so với năm 2019 (15%). Trong số những người đã sử dụng cần sa trong 12 tháng qua, tỷ lệ phần trăm những người cho biết đã nhìn thấy các cảnh báo cao hơn (68%) so với năm

2019 (58%). Trong số tất cả những người đã xem các cảnh báo, hơn một nửa (57%) cho biết các cảnh báo đã làm tăng hiểu biết của họ về tác hại của việc sử dụng cần sa ít nhất là phần nào, tăng so với năm 2019 (53%). Trong số những người chưa xem các cảnh báo, 72% cảm thấy rằng họ ít nhất cũng biết được phần nào tác hại liên quan đến cần sa.

Tiếp xúc với các chiến dịch giáo dục, sức khỏe cộng đồng hoặc thông điệp về an toàn

Người dân Canada được hỏi liệu họ đã nhìn thấy hoặc nghe thấy các chiến dịch giáo dục, sức khỏe cộng đồng hoặc thông điệp an toàn về cần sa ở các địa điểm khác nhau kể từ khi Đạo luật Cần sa có hiệu lực hay không. Họ có thể chọn nhiều địa điểm nếu họ đã nhìn thấy hoặc nghe thấy những thông điệp này ở nhiều địa điểm. Hình 2 cho thấy các vị trí phổ biến nhất.

Đã có sự gia tăng đối với hiển thị công khai (28% đến 30%) và ở các cơ sở chăm sóc sức khỏe (21% đến 25%) từ năm 2019 đến năm 2020. Cũng có sự giảm xuống ở những người báo cáo không nhận thấy bất kỳ chiến dịch hoặc thông báo nào (24% đến 22%) trong khoảng thời gian từ năm 2019 đến năm 2020. Đối với tất cả các địa điểm, những người đã sử dụng cần sa trong 12 tháng qua có nhiều khả năng cho biết đã nhìn thấy những thông báo này.



Hình 2. Vị trí (1) tiếp xúc với các chiến dịch giáo dục, sức khỏe cộng đồng hoặc thông điệp an toàn về cần sa, trong số tất cả người dân Canada, năm 2020

(1) Có thể chọn nhiều đáp án được lựa chọn

Mới vào năm 2020, chúng tôi cũng đã hỏi về độ tin cậy của những thông điệp này và các chủ đề được đề cập. Trong số những người đã nhìn thấy hoặc nghe thấy những thông điệp này, 73% cho rằng thông tin đó là đáng tin cậy. Các thông điệp phổ biến nhất được quan sát liên quan đến việc lái xe và sử dụng cần sa (81%), tác hại của việc sử dụng cần sa (43%), sự phụ thuộc và sử dụng cần sa (29%) và Hướng dẫn sử dụng cần sa ít rủi ro (14%). Đối với tất cả các chủ đề, những người đã sử dụng cần sa trong 12 tháng qua có nhiều khả năng cho biết đã xem những thông báo này.

Sử dụng cần sa trong nhà

Người dân Canada đã được hỏi về các phương pháp tiêu thụ cần sa trong nhà trong 12 tháng qua. Trong số những người không sử dụng cần sa trong 12 tháng qua, 10% cho biết rằng ai đó đã hút cần sa trong nhà họ, 7% cho biết ai đó đã ăn hoặc uống cần sa, và 3% cho rằng ai đó dùng hóa hơi cần sa trong nhà. Trong khi đó, phản hồi từ những người đã sử dụng cần sa trong 12 tháng qua khác biệt đáng kể với 72% trả lời rằng ai đó hút cần sa trong nhà của họ, tăng so với năm 2019 (66%), tiếp theo là ăn hoặc uống cần sa (58%), tăng so với năm 2019 (44%) và cần sa hóa hơi (33%), không thay đổi so với năm 2019 (32%).

Mới trong chu kỳ khảo sát năm 2020, người dân Canada được hỏi liệu có ai đã trồng cây cần sa trong hoặc xung quanh nhà họ trong 12 tháng qua. Nhìn chung, 7% báo cáo rằng cây đã được trồng trong hoặc xung quanh nhà; trong số những người đã sử dụng cần sa trong 12 tháng qua là 15%. Trong số những người cho biết cây trồng trong hoặc xung quanh nơi ở của họ, số lượng cây trồng trung bình là 3. Người Canada cũng được hỏi liệu có ai đã chuẩn bị đồ uống hoặc thức ăn chứa cần sa trong nhà trong 12 tháng qua. Nhìn chung, 7% cho biết việc chuẩn bị đồ uống hoặc thức ăn chứa cần sa trong nhà. Trong số những người đã sử dụng cần sa trong 12 tháng qua, tỷ lệ này là 19%.

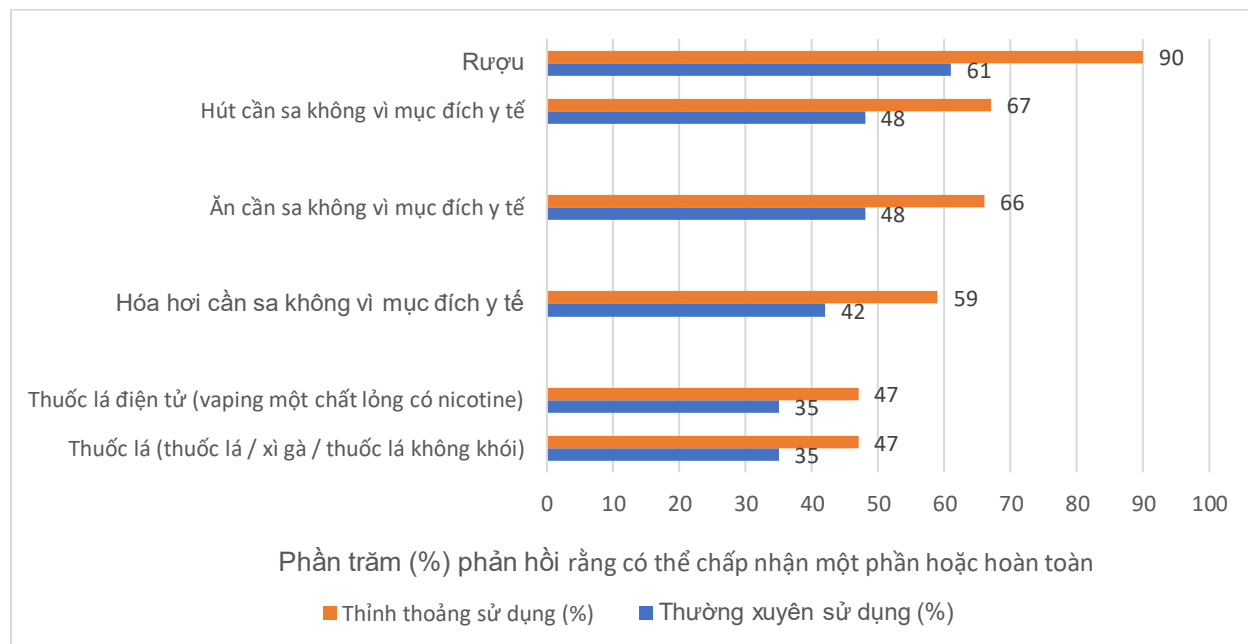
Tiếp xúc gián tiếp với khói cần sa

Mới trong cuộc khảo sát năm 2020, người dân Canada đã được hỏi về các vị trí tiếp xúc với khói hoặc hơi cần sa đã qua sử dụng trong 30 ngày qua. Vị trí phổ biến nhất là nơi công cộng, với 36% người Canada cho biết có bị phơi nhiễm. Điều này cũng tương tự ở cả những người đã sử dụng cần sa trong 12 tháng qua và những người không sử dụng. Nhìn chung, 19% người Canada cho biết họ đã tiếp xúc với khói thuốc thụ động trong nhà và 5% trong xe hơi. Tỷ lệ cao hơn ở những người sử dụng cần sa trong 12 tháng qua khi cho biết đã tiếp xúc với khói hoặc hơi cần sa thụ động trong nhà (38%) và trong xe (10%), so với những người không sử dụng cần sa trong 12 tháng qua (11% và 3% tương ứng). Tiếp xúc tại nơi làm việc hoặc trường học (5%) ít phổ biến hơn, ở cả những người đã sử dụng cần sa trong 12 tháng qua và những người không sử dụng.

Sự chấp nhận của xã hội

Người dân Canada được hỏi về khả năng chấp nhận của xã hội khi sử dụng các sản phẩm khác nhau thỉnh thoảng và thường xuyên. Trong số các chất được đề xuất (rượu, thuốc lá và cần sa), sản phẩm được xã hội chấp nhận nhất để sử dụng, dù thỉnh thoảng hay thường xuyên, là rượu, sau đó là cần sa và cuối cùng là thuốc lá (Hình 3). Mức độ chấp nhận của xã hội đối với việc thỉnh thoảng sử dụng thuốc lá, thuốc lá điện tử và cần sa vaping giảm nhẹ và mức độ chấp nhận của xã hội đối với việc thỉnh thoảng hút và ăn cần sa tăng nhẹ so với năm 2019. Mức độ chấp nhận của xã hội đối với việc thường xuyên sử dụng thuốc lá điện tử giảm từ năm 2019 đến năm 2020, trong khi khả năng chấp nhận của việc thường xuyên sử dụng rượu, hút cần sa và ăn cần sa tăng lên. Không có sự thay đổi nào về mức độ chấp nhận của xã hội đối với việc thỉnh thoảng sử dụng rượu hoặc thường xuyên sử dụng thuốc lá hoặc cần sa vaping.

Hình 3: Mức độ chấp nhận của xã hội đối với việc sử dụng các sản phẩm khác nhau của tất cả người dân Canada, năm 2020



Khả năng chấp nhận của xã hội đối với việc sử dụng rượu, thuốc lá và cần sa không thường xuyên hoặc thường xuyên ở những người chỉ định sử dụng cần sa trong 12 tháng qua cao hơn so với những người không báo cáo về việc sử dụng cần sa. Mô hình này cũng đã được nhìn thấy vào năm 2019.

Rủi ro nhận thấy được khi sử dụng các chất khác nhau

Người Canada được hỏi về việc họ nghĩ rằng một người có nguy cơ làm hại bản thân bằng cách sử dụng các sản phẩm khác nhau một lần hoặc thường xuyên đến mức nào. Rủi ro nhận thức được xác định bằng cách sử dụng thang đo Likert 4 điểm, có các danh mục sau: không có rủi ro, rủi ro nhẹ, rủi ro vừa phải, rủi ro lớn và “không biết”.

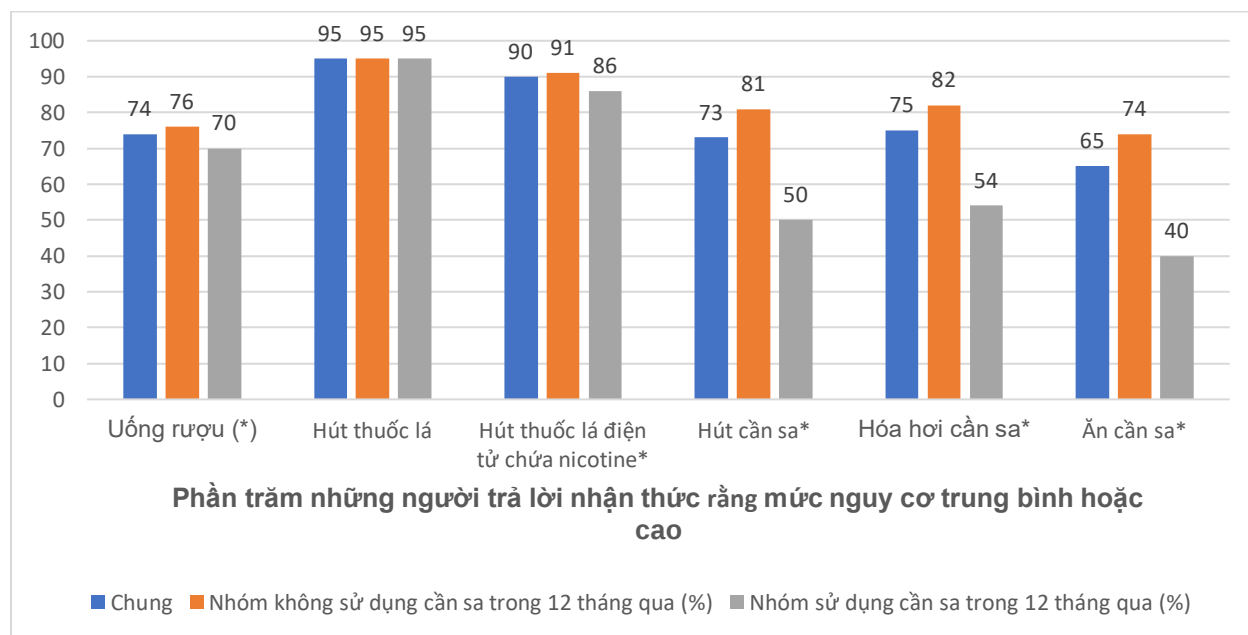
Nói chung, phần lớn mọi người cảm thấy rằng việc sử dụng rượu hoặc cần sa không thường xuyên không có rủi ro hoặc rủi ro nhẹ. Trong khi đó việc hút thuốc lá và sử dụng thuốc lá điện tử có nicotine một lần nữa được đánh giá là có nguy cơ trung bình hoặc lớn bởi đa số mọi người.

Khi được hỏi về việc sử dụng các chất này một cách thường xuyên, phần lớn mọi người cho rằng nguy cơ của việc hút thuốc lá ở mức trung bình hoặc lớn (95%, tăng từ 94% vào năm 2019), tiếp theo là sử dụng thuốc lá điện tử có nicotine (90 %, tăng từ 84% vào năm 2019), uống rượu (74%, giảm từ 79% vào 2019), hút cần sa (73%, giảm từ 74% vào 2019), hóa hơi cần sa (75%, tăng từ 72% vào năm 2019) và ăn cần sa (65%, giảm từ 68% vào năm 2019).

Những người đã sử dụng cần sa trong 12 tháng qua có tỷ lệ phần trăm báo cáo về việc nhận thức nguy cơ ở mức trung bình hoặc lớn khi sử dụng thường xuyên các sản phẩm nói trên thấp hơn so với những người không sử dụng cần sa, ngoại trừ hút thuốc lá thường xuyên. Khi chúng tôi kiểm

tra sự khác biệt giữa những người sử dụng cần sa và những người không sử dụng cần sa, tỷ lệ phần trăm báo cáo nhận thức nguy cơ trung bình hoặc lớn đối với cần sa nhỏ hơn nhiều đối với việc sử dụng thường xuyên các sản phẩm không phải cần sa (rượu, thuốc lá và thuốc lá điện tử có nicotine), so với hút, ăn hoặc làm hóa hơi cần sa (Hình 4).

Hình 4: Nhận thức về nguy cơ về các hành vi sử dụng các chất khác nhau thường xuyên, năm 2020



* Sự khác biệt có ý nghĩa thống kê giữa những người đã sử dụng cần sa trong 12 tháng qua và những người không sử dụng cần sa.

Mang thai và cho con bú

Người dân Canada được hỏi liệu họ có đồng ý rằng có thể sử dụng cần sa khi mang thai hoặc cho con bú hay không. Nhìn chung, đa số (88%) người Canada không đồng ý. Trong số những người đã sử dụng cần sa trong 12 tháng qua, 83% không đồng ý, so với 90% những người không sử dụng cần sa, tất cả đều không thay đổi so với năm 2019.

Phụ nữ từ 16 đến 50 tuổi đã sinh con trong 5 năm qua được hỏi về việc sử dụng cần sa trong lần mang thai cuối cùng của họ. Nhìn chung, 96% đã không sử dụng cần sa khi biết mình mang thai đứa con cuối cùng. Trong số những người cho con bú sữa mẹ, 94% không sử dụng cần sa khi cho con bú sữa mẹ. Cả hai đều không thay đổi so với năm 2019.

Ý kiến về tác dụng gây suy giảm* của cần sa

Sự suy giảm ở đây có nghĩa là suy giảm về mặt nhận thức, tức là khi bạn sử dụng một chất nào đó, bạn có thể bị cảm thấy buồn ngủ, bị suy giảm khả năng nghe, nhìn, đánh giá thực tại, xử lý tình huống...

Mới trong chu kỳ năm 2020, mọi người được hỏi về ý kiến của họ về tác dụng gây suy giảm của cần sa. Nhìn chung, 45% người cho rằng tiêu thụ các sản phẩm cần sa có hàm lượng THC thấp

hơn không dẫn đến sự suy giảm nhận thức, trong khi 13% cho rằng điều đó có xảy ra và 42% không chắc chắn. Trong số những người cho biết đã sử dụng cần sa trong 12 tháng qua, phần lớn (73%) cảm thấy các sản phẩm có hàm lượng THC thấp hơn không dẫn đến suy giảm nhiều, trong khi 5% cho rằng có và 22% không chắc chắn.

Nhìn chung, 52% cho rằng có thể mất đến 4 giờ để cảm nhận được hết tác dụng của việc ăn hoặc uống cần sa, trong khi 10% nói không và 38% không chắc chắn. Trong số những người cho biết đã sử dụng cần sa trong 12 tháng qua, phần lớn (73%) cho rằng có thể mất đến 4 giờ, trong khi 14% thì nói không và 13% không chắc chắn.

Nhìn chung, 9% cho rằng tác dụng của việc hút cần sa kéo dài hơn so với ăn/ uống các sản phẩm cần sa, trong khi 40% nói không và 51% không chắc chắn. Trong số những người cho biết đã sử dụng cần sa trong 12 tháng qua, chỉ có 6% cho rằng tác dụng của việc hút cần sa kéo dài lâu hơn so với việc ăn / uống các sản phẩm cần sa, trong khi phần lớn (72%) thì không, và 21% không chắc chắn.

Ý kiến về việc sử dụng cần sa có thể hình thành thói quen hay không

Nhìn chung, 90% người cho rằng sử dụng cần sa có thể hình thành thói quen, không thay đổi so với năm 2019. Đa số người (93%) cho biết đã sử dụng cần sa trong 12 tháng qua nghĩ rằng cần sa có thể hình thành thói quen (tăng từ 87% vào năm 2019). Đa số (89%) những người không sử dụng cần sa cũng nghĩ rằng cần sa có thể hình thành thói quen, giảm so với năm 2019 (91%).

Sử dụng cần sa và các sản phẩm được sử dụng

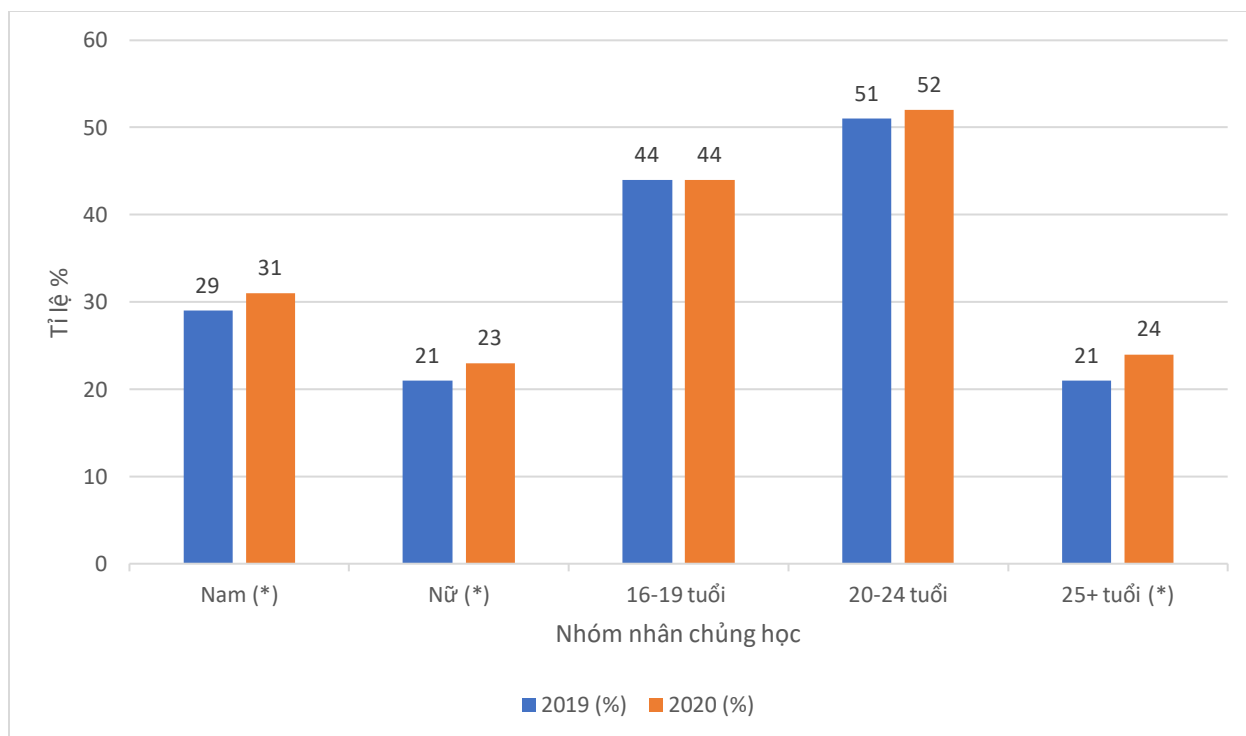
Những người Canada sử dụng cần sa không vì mục đích y tế đã được hỏi những câu hỏi chi tiết về việc sử dụng cần sa. Các chủ đề bao gồm tuổi bắt đầu sử dụng, phương pháp tiêu thụ, loại sản phẩm cần sa được sử dụng và tần suất sử dụng, tỷ lệ THC so với CBD của sản phẩm, cách sử dụng điển hình về số giờ và lượng sử dụng mỗi ngày và nơi cất giữ cần sa trong nhà. Các kết quả được trình bày trong phần “Sử dụng cần sa và các sản phẩm được sử dụng” đề cập cụ thể đến những người đã báo cáo sử dụng cần sa không vì mục đích y tế.

Sử dụng cần sa

Người Canada đã được hỏi về việc sử dụng cần sa của họ trong vòng 12 tháng qua. 27% (27%) người cho biết đã sử dụng cần sa trong 12 tháng qua, tăng từ 25% trong chu kỳ trước. Ước tính cấp tỉnh / vùng lãnh thổ dao động từ 21% đến 37%. Lưu ý rằng do phương pháp thu thập dữ liệu, CCS có thể cung cấp các ước tính về việc sử dụng cần sa cao hơn các cuộc khảo sát cấp độ dân số của Canada, được thiết kế đặc biệt để đo lường mức độ phổ biến sử dụng.

Sử dụng trong 12 tháng qua ở người Canada thuộc các nhóm nhân khẩu học khác nhau

Những người trong độ tuổi từ 16 đến 24 đã báo cáo việc sử dụng cần sa trong năm qua với tỷ lệ xấp xỉ gấp đôi so với những người từ 25 tuổi trở lên. Tỷ lệ nam giới sử dụng cần sa trong năm qua cao hơn nữ giới. Theo báo cáo, việc sử dụng trong 12 tháng qua đã tăng trong giai đoạn 2019-2020 ở những người từ 25 tuổi trở lên và ở cả hai giới (Hình 5).



Hình 5: Việc sử dụng cần sa trong 12 tháng qua, theo giới tính và nhóm tuổi, 2019 đến 2020

* Khác biệt có ý nghĩa thống kê so với năm 2019.

Tỷ lệ người báo cáo sử dụng cần sa trong 12 tháng qua ở những người được xác định là lưỡng tính (55%), đồng tính (43%) hoặc giới tính khác (45%), so với những người được xác định là dị tính (25%). Tỷ lệ người sử dụng cần sa trong 12 tháng qua cao gấp đôi ở những người sinh ra ở Canada (31%) so với những người không sinh ra ở Canada (15%).

Tỷ lệ những người hiện đang theo học tại một trường trung học, cao đẳng, trường nghề hoặc đại học cho biết họ sử dụng cần sa trong 12 tháng qua là 29% (giảm từ 40% vào năm 2019), cao hơn so với những người hiện không phải là sinh viên (26 %, tăng từ 21% vào năm 2019). Những người đang làm việc tại một cơ quan hoặc cơ sở kinh doanh trong tuần qua hoặc có công việc hoặc cơ sở kinh doanh mà hiện tại họ đang tạm nghỉ có tỷ lệ sử dụng cần sa trong 12 tháng qua là 29% (tăng từ 27% vào năm 2019) với tỷ lệ cao hơn so với những người những người không làm việc hoặc kinh doanh (22%, tăng từ 18% vào năm 2019).

Những người cho biết có trình độ học vấn cấp 3 hoặc thấp hơn có tỷ lệ sử dụng cần sa cao hơn (32%), so với những người có bằng sau đại học / bằng đại học (19%). Điều này tương tự như mô hình được thấy trong năm 2019.

Người Canada được hỏi về sức khỏe thể chất và tinh thần của họ bằng thang điểm Likert 5 điểm, có các loại sau: xuất sắc, rất tốt, tốt, khá và kém. Đối với sức khỏe thể chất, nhóm có tỷ lệ sử dụng cần sa trong 12 tháng qua cao nhất là nhóm báo cáo sức khỏe thể chất khá (31%). Các nhóm có tỷ lệ sử dụng cần sa thấp nhất là những nhóm báo cáo sức khỏe thể chất rất tốt (25%) và rất tốt

(26%). Đối với sức khỏe tâm thần tự báo cáo, tỷ lệ phần trăm sử dụng cần sa trong 12 tháng qua tăng khi xếp hạng sức khỏe tâm thần giảm: xuất sắc (18%), rất tốt (25%), tốt (32%), khá (46%) và kém (57%). Điều này tương tự như mô hình đã thấy vào năm 2019.

Tác động của COVID-19 đối với việc sử dụng cần sa

Mới vào năm 2020, những người sử dụng cần sa trong 12 tháng qua được hỏi liệu việc sử dụng cần sa của họ có thay đổi do đại dịch COVID-19 hay không. Năm mươi sáu phần trăm (56%) báo cáo vẫn sử dụng cùng một lượng cần sa, trong khi 22% báo cáo sử dụng nhiều hơn và 22% báo cáo sử dụng ít hơn. Sự thay đổi về lượng cần sa sử dụng do COVID-19 dường như chủ yếu ảnh hưởng đến các nhóm tuổi trẻ hơn. Phần lớn (62%) trong số những người từ 25 tuổi trở lên vẫn dùng một lượng cần sa như trước. Chỉ 19% những người từ 25 tuổi trở lên cho biết sử dụng nhiều cần sa hơn, so với 31% ở những người từ 16 đến 19 tuổi và 31% từ 20 đến 24 tuổi. Đồng thời, 19% số người từ 25 tuổi trở lên cho biết ít sử dụng cần sa hơn, so với 38% ở những người từ 16 đến 19 tuổi và 29% ở những người từ 20 đến 24 tuổi.

Những lý do phổ biến nhất khiến việc sử dụng cần sa gia tăng là để thư giãn (73%), do buồn chán (65%), căng thẳng (53%) và lo lắng (53%). Những lý do phổ biến nhất cho giảm sử dụng cần sa là để thư giãn (18%), do các cửa hàng cần sa đóng cửa / giảm giờ làm (16%), không có khả năng giao tiếp với người khác (14%) và lo lắng (13%).

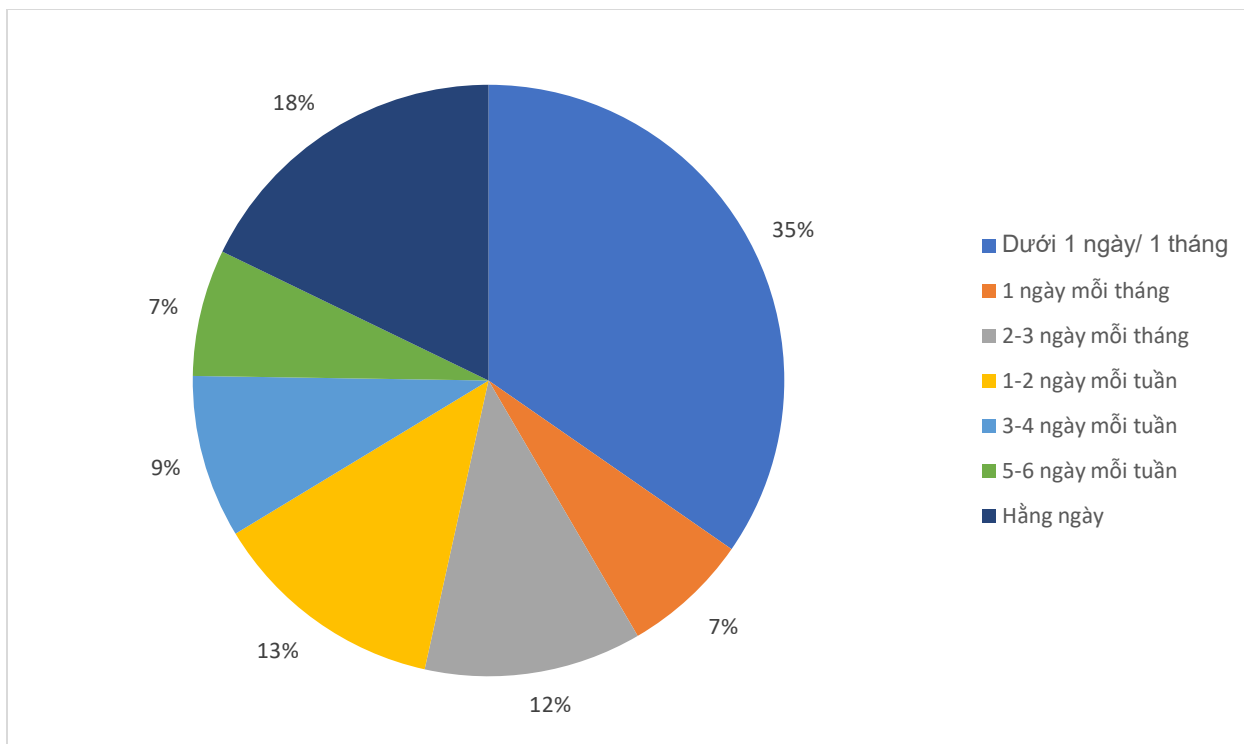
Độ tuổi bắt đầu dùng cần sa

Những người tham gia báo cáo về việc có sử dụng cần sa được hỏi về độ tuổi lần đầu tiên họ thử hoặc bắt đầu sử dụng cần sa. Độ tuổi bắt đầu sử dụng cần sa trung bình là 20,0 tuổi, tăng một chút so với 19,2 tuổi vào năm 2019. Điều này có thể so sánh với độ tuổi trung bình 18,6 tuổi được báo cáo trong Cuộc khảo sát về Thuốc lá, Rượu và Ma túy Canada (CTADS) năm 2017. Nữ giới nhiều hơn một chút so với nam giới về độ tuổi thử cần sa lần đầu (lần lượt là 20,4 và 19,5 tuổi). Khảo sát về Thuốc lá, Rượu và Ma túy dành cho Học sinh Canada (CSTADS) 2018/19, đã đặt câu hỏi cho học sinh từ lớp 7 đến lớp 12 và báo cáo độ tuổi bắt đầu trung bình là 14,3 tuổi. Độ tuổi bắt đầu trung bình phụ thuộc nhiều vào độ tuổi của người Canada trong một cuộc khảo sát, cũng như sự phân bố của người Canada trong các nhóm tuổi được xác định trước. Đối với CCS, tuổi bắt đầu cao hơn ở nhóm tuổi lớn nhất là người lớn từ 25 tuổi trở lên, dẫn đến tuổi bắt đầu trung bình nói chung cao hơn.

Các ước tính của tỉnh / vùng lãnh thổ về độ tuổi bắt đầu sử dụng cần sa trung bình dao động từ 18,6 tuổi đến 21,0 tuổi.

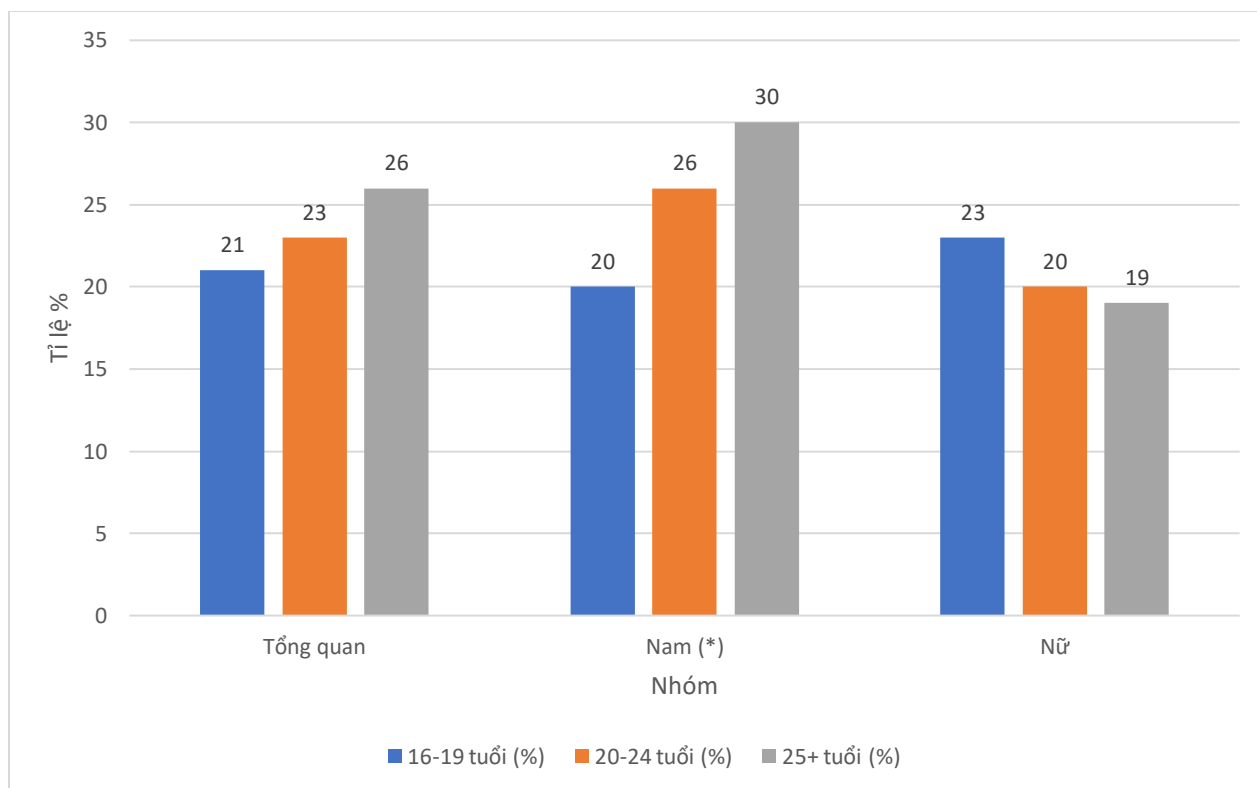
Tần suất sử dụng cần sa

Những người báo cáo có sử dụng cần sa trong 12 tháng qua được hỏi mức độ thường xuyên họ sử dụng chất này. Hơn một nửa (54%) báo cáo sử dụng cần sa ba ngày mỗi tháng hoặc ít hơn, và 18% cho biết sử dụng cần sa hàng ngày (Hình 6). Các câu trả lời không thay đổi so với năm 2019.



Hình 6: Tần suất sử dụng cần sa trong 12 tháng qua của người dân Canada, 2020

Nhìn chung, tỷ lệ sử dụng hàng ngày hoặc gần như hàng ngày cao hơn ở nam giới (29%) so với nữ (20%), trong số người báo cáo sử dụng cần sa với tần suất ít hơn hàng tháng ở nữ giới (40%) cao hơn so với nam (31%). Sự phân bố lượng sử dụng hàng ngày hoặc gần như hàng ngày theo giới tính và nhóm tuổi được tóm tắt trong Hình 7. Không có sự khác biệt đáng kể về tỷ lệ phần trăm báo cáo sử dụng ít hơn hàng tháng giữa các nhóm tuổi được khảo sát. Ước tính cấp tỉnh/lãnh thổ cho việc sử dụng hàng ngày hoặc gần như hàng ngày dao động từ 16% đến 30% và ước tính sử dụng ít hơn hàng tháng dao động từ 28% đến 45%.



Hình 7: Tần suất sử dụng cần sa hàng ngày hoặc gần như hàng ngày trong 12 tháng qua, theo nhóm tuổi và giới tính, năm 2020

* Sự khác biệt có ý nghĩa thống kê giữa nam 16-19 tuổi so với 25+ tuổi.

Nhìn chung, 18% người Canada từ 16 tuổi trở lên cho biết đã sử dụng cần sa trong 30 ngày qua (tăng từ 17% vào năm 2019). Mới vào năm 2020, chúng tôi đã yêu cầu những người sử dụng cần sa trong 30 ngày qua nêu rõ họ đã sử dụng cần sa bao nhiêu ngày trong vòng 30 ngày qua. Số ngày trung bình là 14,4. Đa số báo cáo sử dụng cần sa mỗi ngày một lần vào một ngày sử dụng thông thường (55%); các câu trả lời phổ biến tiếp theo là hai lần một ngày (19%), sau đó là năm lần trở lên mỗi ngày (10%).

Số giờ bị "stoned" hoặc "phê" trong một ngày sử dụng thông thường

Những người đã báo cáo sử dụng cần sa trong 30 ngày qua đã được hỏi về số giờ họ sẽ bị "phê" trong một ngày sử dụng thông thường. Ba mươi sáu phần trăm (36%, tăng từ 30% năm 2019) cho biết họ sẽ bị "phê" vào một ngày sử dụng thông thường trong ba hoặc bốn giờ, sau đó là một hoặc hai giờ, 35% (không thay đổi so với 2019), ít hơn một giờ là 14% (không thay đổi so với 2019), năm hoặc sáu giờ là 9% (không thay đổi so với 2019) và bảy giờ trở lên là 7% (giảm so với 9% trong 2019).

Tần suất sử dụng cần sa để "phê" trước khi đi học hoặc đi làm

Những học sinh đã sử dụng cần sa trong 12 tháng qua được hỏi về tần suất sử dụng cần sa để đạt mức "phê" trong vòng hai giờ trước khi tới trường hoặc tại trường. Nhìn chung, 74% cho biết

họ đã không sử dụng cần sa để đạt được mức "phê" trước hoặc ở trường trong 12 tháng qua, tăng từ 59% vào năm 2019. Mười lăm phần trăm (15%) học sinh đã sử dụng cần sa trong 12 tháng qua đã báo cáo hiếm khi sử dụng cần sa trước hoặc ở trường (ít hơn một lần một tháng), giảm từ 26% vào năm 2019 và 6% đã sử dụng cần sa trước hoặc tại trường hàng tuần hoặc thường xuyên hơn, không thay đổi so với năm 2019. Hầu hết học sinh (95%, không thay đổi so với 2019) cho biết họ không bao giờ nghỉ học vì sử dụng cần sa.

Phần lớn những người cho biết đã sử dụng cần sa trong 12 tháng qua đã không sử dụng cần sa để đạt được mức "phê" trong vòng hai giờ trước hoặc tại nơi làm việc trong 12 tháng qua (69%, không thay đổi so với 67% vào năm 2019) và hơn nữa là 13 % cho biết họ đã không có việc làm trong 12 tháng qua (không thay đổi so với năm 2019). Mười phần trăm (10%, giảm từ 12% vào năm 2019) cho biết hiếm khi sử dụng cần sa trước hoặc tại nơi làm việc (ít hơn một lần một tháng) và 5% (không thay đổi so với năm 2019) đã sử dụng cần sa trước hoặc tại nơi làm việc hàng tuần hoặc thường xuyên hơn. Hầu hết mọi người (82%, giảm so với 87% vào năm 2019) cho biết họ đã không phải nghỉ làm do sử dụng cần sa và 17% (tăng từ 11% vào năm 2019) cho biết họ không có việc làm.

Phương thức tiêu thụ cần sa

Những người đã báo cáo sử dụng cần sa trong 12 tháng qua đã được hỏi về phương thức tiêu thụ của họ. Hút thuốc (79%) là phương pháp tiêu thụ cần sa phổ biến nhất được báo cáo bởi những người sử dụng cần sa trong 12 tháng qua, giảm so với năm 2019 (84%). Các phương pháp tiêu thụ khác là: ăn thực phẩm tẩm cần sa (52%), tăng so với năm 2019 (46%), hóa hơi bằng bút vape hoặc e-cigarette (24%), giảm so với năm 2019 (27%) và hóa hơi bằng cách sử dụng máy hóa hơi (12%), giảm so với năm 2019 (15%).

Khi xem xét phương thức tiêu thụ cần sa theo tỉnh và vùng lãnh thổ, phương thức tiêu thụ phổ biến nhất ở tất cả các vùng là hút (ước tính dao động từ 75% đến 84%). Tiếp theo là ăn thực phẩm tẩm cần sa (ước tính dao động từ 30% đến 70%) và hóa hơi bằng bút vape (ước tính dao động từ 14% đến 28%).

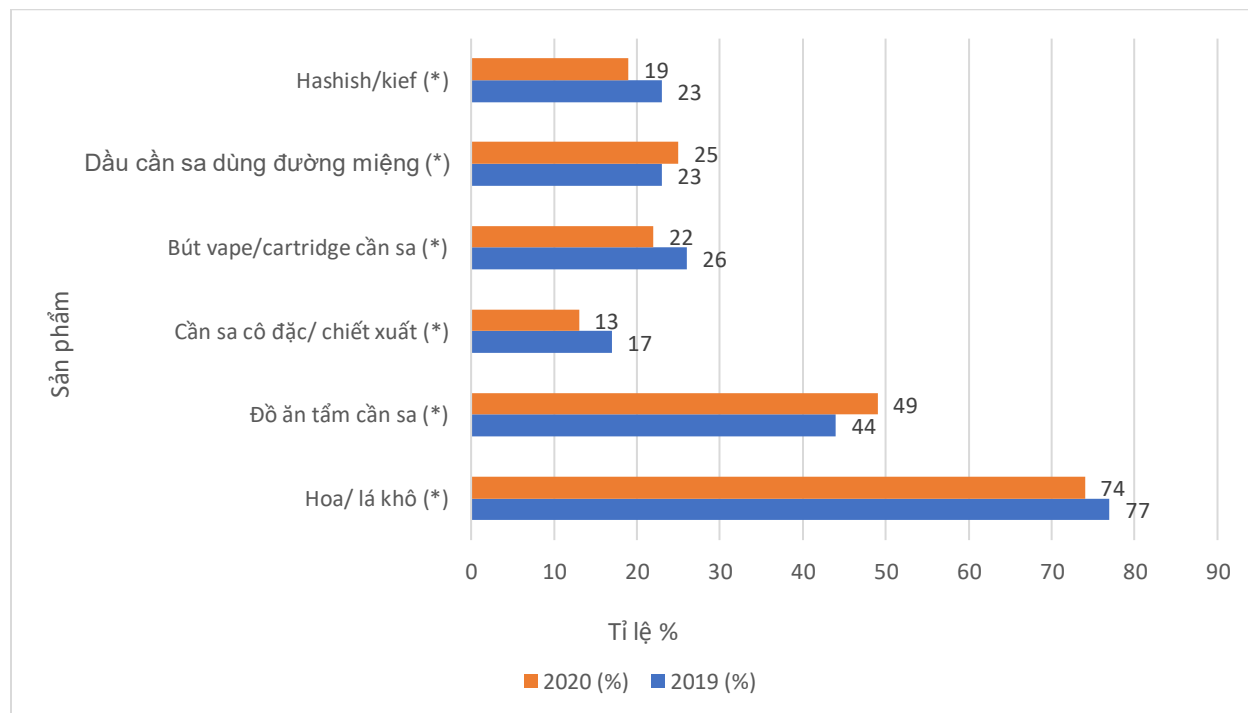
Mới trong chu kỳ khảo sát năm 2020, những người đã sử dụng cần sa trong 12 tháng qua, những người đã sử dụng máy hóa hơi và / hoặc bút vape đã được hỏi sản phẩm cần sa được sử dụng khi hóa hơi cần sa và loại thiết bị vaping được sử dụng. Sản phẩm cần sa phổ biến nhất được sử dụng là hoa / lá khô (65%), tiếp theo là dầu / chiết xuất cần sa lỏng (60%). Đa số trả lời rằng họ sử dụng thiết bị vaping dùng nhiều lần (72%), tiếp theo là 18% sử dụng thiết bị vaping dùng một lần và 10% sử dụng cả thiết bị dùng một lần và dùng nhiều lần.

Các loại sản phẩm cần sa được sử dụng và tần suất

Những người đã sử dụng cần sa trong 12 tháng qua được hỏi về các loại sản phẩm cần sa mà họ đã sử dụng trong 12 tháng qua. Mọi người có thể chọn nhiều hơn một sản phẩm. Sáu sản phẩm phổ biến nhất được sử dụng được tóm tắt trong Hình 8. Người dân Canada cũng được hỏi về tần suất họ sử dụng các sản phẩm cần sa này. Tần suất được báo cáo phổ biến nhất đối với sáu sản

phẩm này là ít hơn một ngày một tháng, dao động từ 31% đối với hoa / lá khô đến 54% đối với đồ ăn tẩm cần sa.

Hình 8: Các sản phẩm cần sa được sử dụng (1) bởi những người đã sử dụng cần sa trong 12 tháng qua, 2019 đến 2020



(1) Có thể lựa chọn nhiều phương án

(*) Sự khác biệt có ý nghĩa thống kê so với năm 2019

Tỷ lệ nam giới sử dụng hoa khô (79%), hash (23%), cartridge / bút vape (23%) và chất cô đặc / chiết xuất (17%) cao hơn so với nữ giới (67%, 14%, 20% và 9% tương ứng). Tỷ lệ phụ nữ được báo cáo sử dụng đồ ăn tẩm cần sa (51%) và dạng bột (9%) cao hơn so với nam giới (lần lượt là 47% và 5%). Dầu cần sa để sử dụng đường miệng là như nhau đối với cả nam và nữ (25%). Sản phẩm cần sa ít được sử dụng nhất cho cả nam và nữ là đồ uống (lần lượt là 7% và 5%).

Ở tất cả các tỉnh và vùng lãnh thổ, sản phẩm phổ biến nhất được sử dụng là hoa / lá khô, dao động từ 71% đến 80%. Đồ ăn tẩm cần sa là sản phẩm được báo cáo phổ biến thứ hai (ước tính dao động từ 47% đến 67%), ngoại trừ ở Québec (25%). Ở Québec, sản phẩm được báo cáo phổ biến thứ hai là dầu cần sa để uống (26%).

Hàm lượng tương đối của THC và CBD trong các sản phẩm cần sa

Những người đã sử dụng cần sa trong 12 tháng qua được hỏi về hàm lượng tương đối của THC và CBD trong các sản phẩm cần sa mà họ thường sử dụng. Các tùy chọn phản hồi mới đã được thêm vào năm 2020 để cho phép mọi người mô tả tốt hơn THC và CBD tương đối trong các sản phẩm họ sử dụng. Hai mươi chín phần trăm (29%) báo cáo sử dụng sản phẩm chứa THC cao hơn

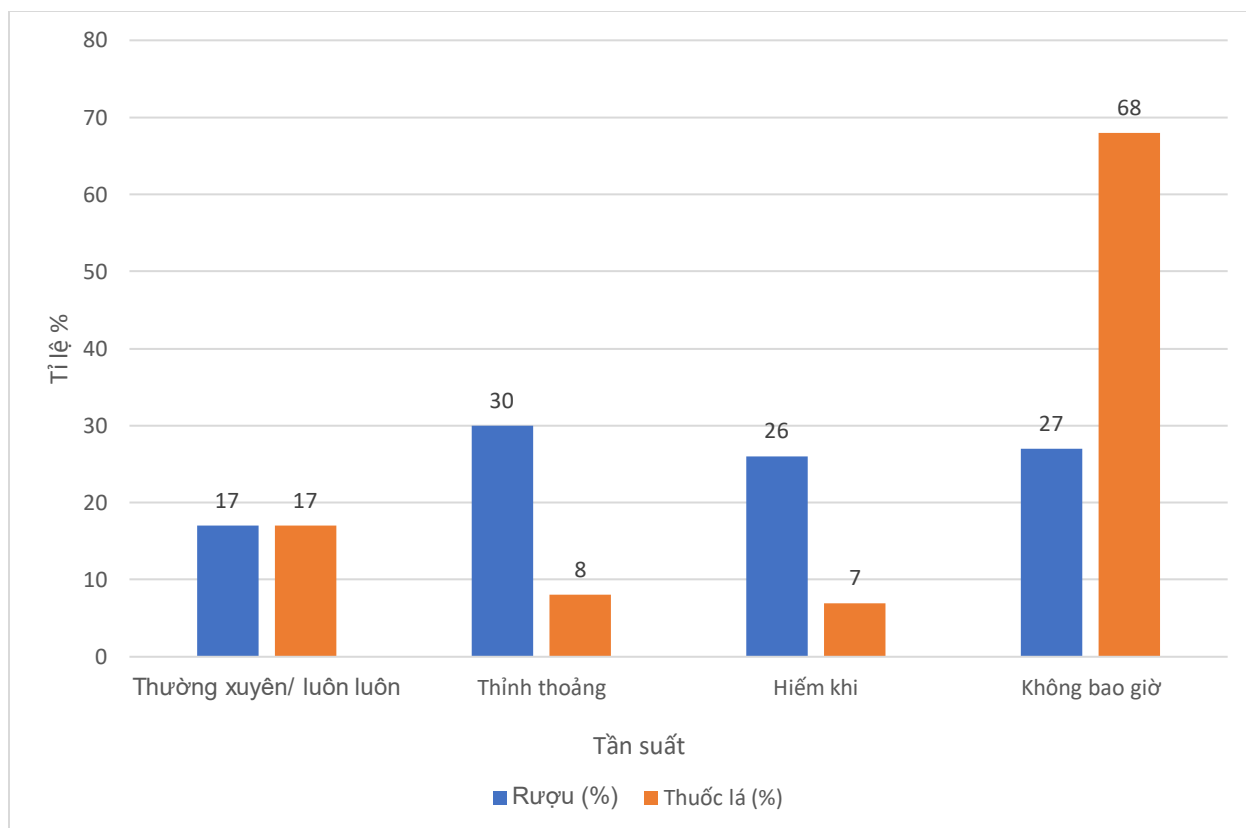
và CBD thấp hơn, 11% cho biết sử dụng sản phẩm có CBD cao hơn và THC thấp hơn, và 10% chọn mức THC và CBD bằng nhau, 6% chỉ chọn THC, 2% chỉ chọn CBD và 16% cho biết họ thường sử dụng hỗn hợp các sản phẩm này. 25% cho biết họ không biết hàm lượng tương đối của THC và CBD, giảm từ 32% vào năm 2019.

Lượng cần sa trung bình được sử dụng trong một ngày sử dụng thông thường

Những người đã sử dụng cần sa trong 12 tháng qua được hỏi về lượng cần sa trung bình được sử dụng trong một ngày sử dụng thông thường. Trong số những người đã sử dụng hoa / lá khô, lượng trung bình sử dụng trong một ngày sử dụng thông thường là 1,1 gam; đây là mức tăng nhẹ so với năm 2019 (0,9 gam). Những người sử dụng các sản phẩm cần sa có thể ăn được đã tiêu thụ khoảng 1,2 khẩu phần, tăng từ 1,1 phần vào năm 2019. Lượng cô đặc hoặc chiết xuất trung bình được sử dụng là 0,3 gam, tăng từ 0,2 gam vào năm 2019. Trong số những người đã sử dụng mỗi sản phẩm sau, lượng trung bình được sử dụng vào một ngày điển hình là 0,4 gam hash / kief, 0,1 cartridges cho bút vape, khoảng 318 mililit đồ uống và 1,0 mililit dầu cần sa để sử dụng bằng miệng, tất cả đều không thay đổi so với năm 2019.

Sử dụng cần sa với các chất khác

Những người đã sử dụng cần sa trong 12 tháng qua được hỏi mức độ thường xuyên họ kết hợp việc sử dụng cần sa với các chất khác bằng cách trộn hoặc tiêu thụ cùng một lúc. Mọi người có thể chọn nhiều hơn một chất. Vào năm 2019, rượu là chất phổ biến nhất được sử dụng kết hợp với cần sa, sau đó là thuốc lá (Hình 9). Phần lớn người Canada không bao giờ kết hợp việc sử dụng cần sa với opioid bất hợp pháp (99%), thuốc kích thích theo toa (96%), opioid theo toa (95%), thuốc an thần theo toa (95%), chất kích thích bất hợp pháp (94%), hoặc chất gây ảo giác / phân ly bất hợp pháp (91%), tất cả đều không thay đổi so với năm 2019.



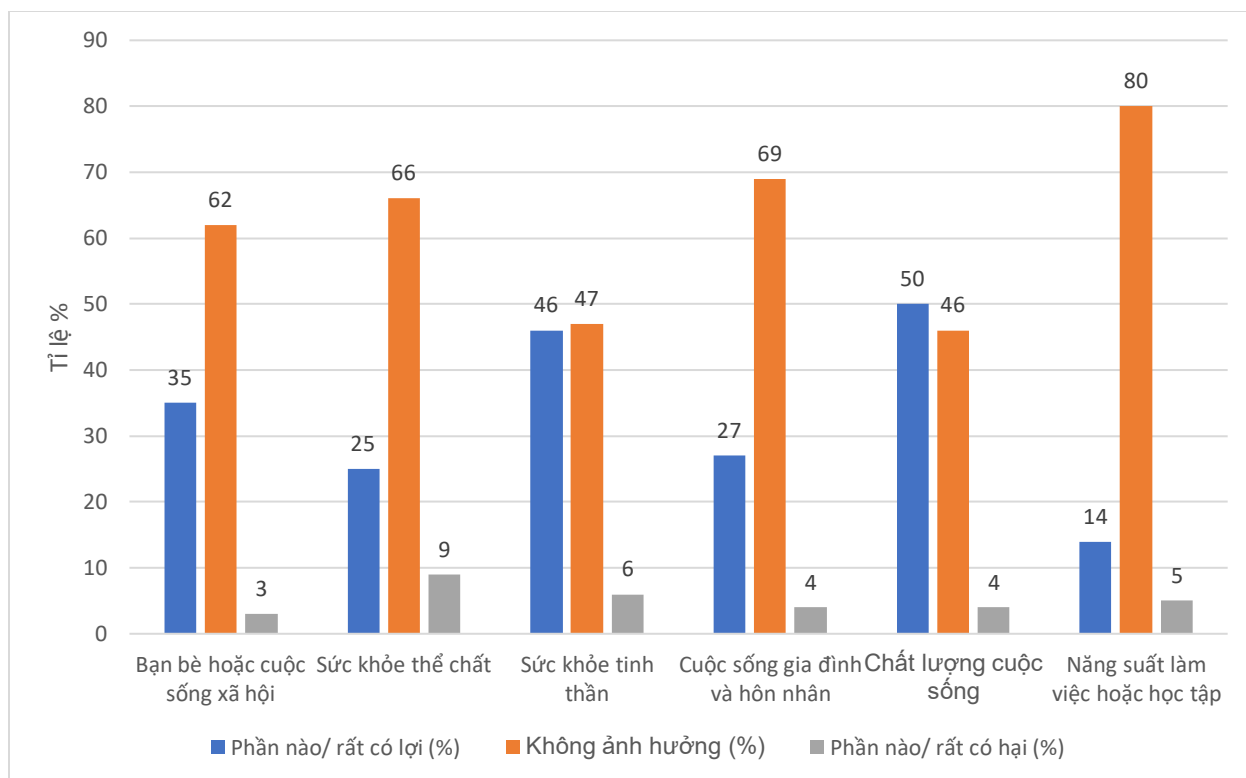
Hình 9: Việc sử dụng rượu và thuốc lá (1) kết hợp (2) với cần sa, trong số những người đã sử dụng cần sa trong 12 tháng qua, 2020.

(1) Có thể chọn nhiều tùy chọn phản hồi.

(2) Kết hợp được định nghĩa là hỗn hợp hoặc tiêu thụ cùng một lúc.

Ảnh hưởng của việc sử dụng cần sa

Những người sử dụng cần sa trong 12 tháng qua được hỏi về tác động của việc sử dụng cần sa đối với các khía cạnh khác nhau trong cuộc sống của họ (Hình 10). Như vào năm 2019, tỷ lệ phần trăm báo cáo đánh giá mức độ “phần nào có hại” đến “rất có hại” là dưới 10% trên tất cả các mục.



Hình 10: 12 tháng qua, ảnh hưởng của việc sử dụng cần sa, trong số những người sử dụng cần sa trong 12 tháng qua, năm 2020

Sự trợ giúp từ các chuyên gia cho việc sử dụng cần sa

Hầu hết những người (97%) đã sử dụng cần sa nhiều hơn một lần trong đời cho biết họ chưa bao giờ cảm thấy họ cần trợ giúp chuyên nghiệp (chẳng hạn như điều trị hoặc tư vấn) cho việc sử dụng cần sa của họ, không thay đổi so với năm 2019. Chỉ 2% cho biết đã từng nhận được sự trợ giúp chuyên nghiệp, không thay đổi so với năm 2019.

Nơi bảo quản cần sa tại nhà

Những người đã sử dụng cần sa trong 12 tháng qua được hỏi về nơi họ bảo quản cần sa trong nhà. Trong số những người hiện đang bảo quản cần sa tại nhà, các địa điểm bảo quản bao gồm tủ hoặc ngăn kéo không khóa (36%); hộp đựng đồ trẻ em (30%); hộp đựng đồ có khóa (19%); và kệ hoặc bàn mở (17%), tất cả đều không thay đổi so với năm 2019.

Sẵn sàng tiết lộ việc sử dụng cần sa

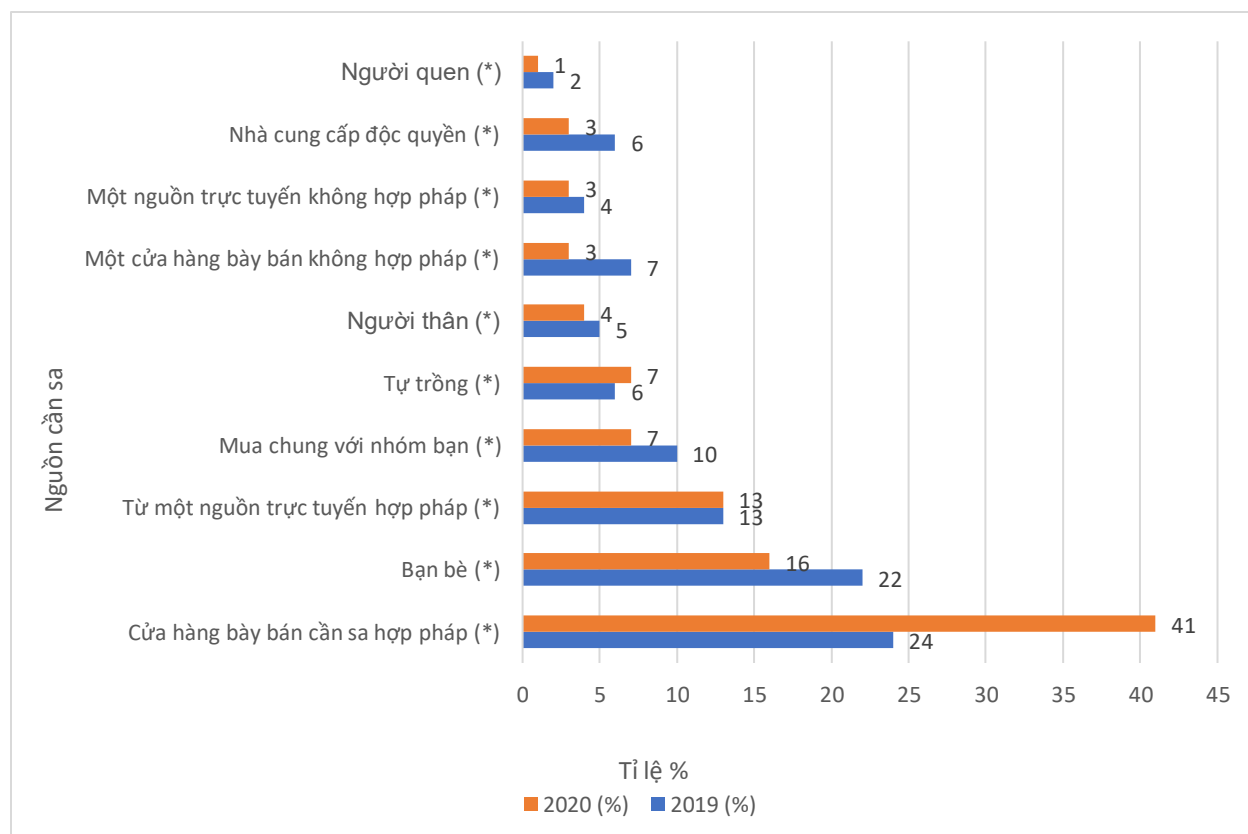
Những người đã sử dụng cần sa trong 12 tháng qua được hỏi liệu họ có sẵn sàng tiết lộ công khai việc sử dụng cần sa của mình vì hiện giờ nó đã hợp pháp hay không. Năm mươi một phần trăm (51%) cho biết họ sẽ sẵn sàng hơn trong việc tiết lộ công khai liệu họ có sử dụng cần sa hay không, giảm từ 55% vào năm 2019. Hai mươi lăm phần trăm (25%) cho biết họ vốn đã sẵn sàng tiết lộ (không thay đổi so với năm 2019) và 18% cho biết họ không sẵn sàng, tăng từ 14% vào năm 2019.

Nguồn cung cấp và việc mua hàng

Những người Canada đã báo cáo sử dụng cần sa cho các mục đích không phải y tế được hỏi những câu hỏi chi tiết về việc sử dụng cần sa của họ. Các chủ đề hỏi bao gồm nguồn thu mua cần sa, lượng sử dụng trung bình mỗi tháng, loại và tần xuất mua/nhận cần sa, số tiền bỏ ra mỗi lần, tỷ lệ phần trăm những người nhận cần sa miễn phí. Kết quả được trình bày dưới mục “nguồn cung cấp và việc mua hàng”

Các nguồn cung cấp sản phẩm cần sa

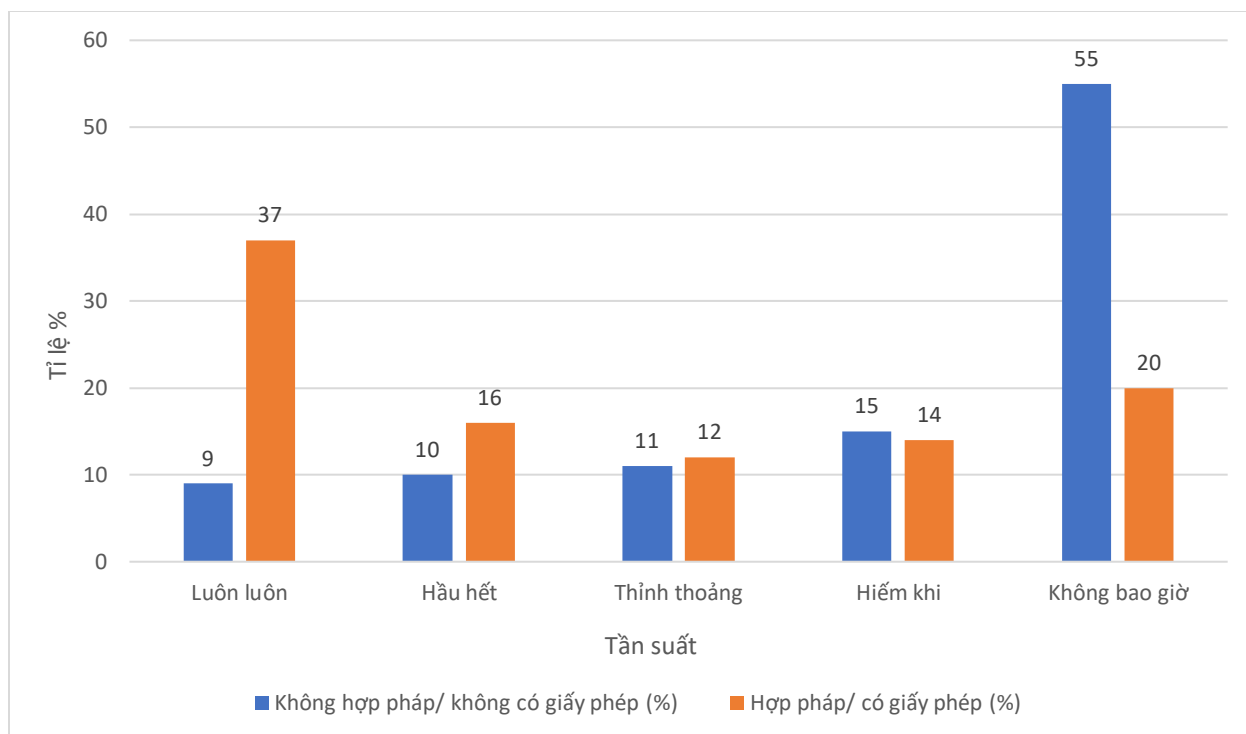
Những người báo cáo đã sử dụng cần sa trong 12 tháng qua được hỏi họ thường lấy cần sa từ ai trong 12 tháng qua. Bốn mươi một phần trăm (41%) cho biết họ đã mua hàng từ một cửa hàng hợp pháp, cao hơn đáng kể so với năm 2019 khi là 24%. Hình 11 hiển thị các nguồn được sử dụng để mua cần sa.



Hình 11: Nguồn cần sa của những người đã sử dụng cần sa trong 12 tháng qua, 2019 đến 2020

* Khác biệt đáng kể so với năm 2019.

Điểm mới trong chu kỳ này, những người đã sử dụng cần sa trong 12 tháng qua được hỏi tần suất họ mua bất kỳ cần sa nào từ các nguồn hợp pháp / được cấp phép và từ các nguồn bất hợp pháp / không được cấp phép (Hình 12).



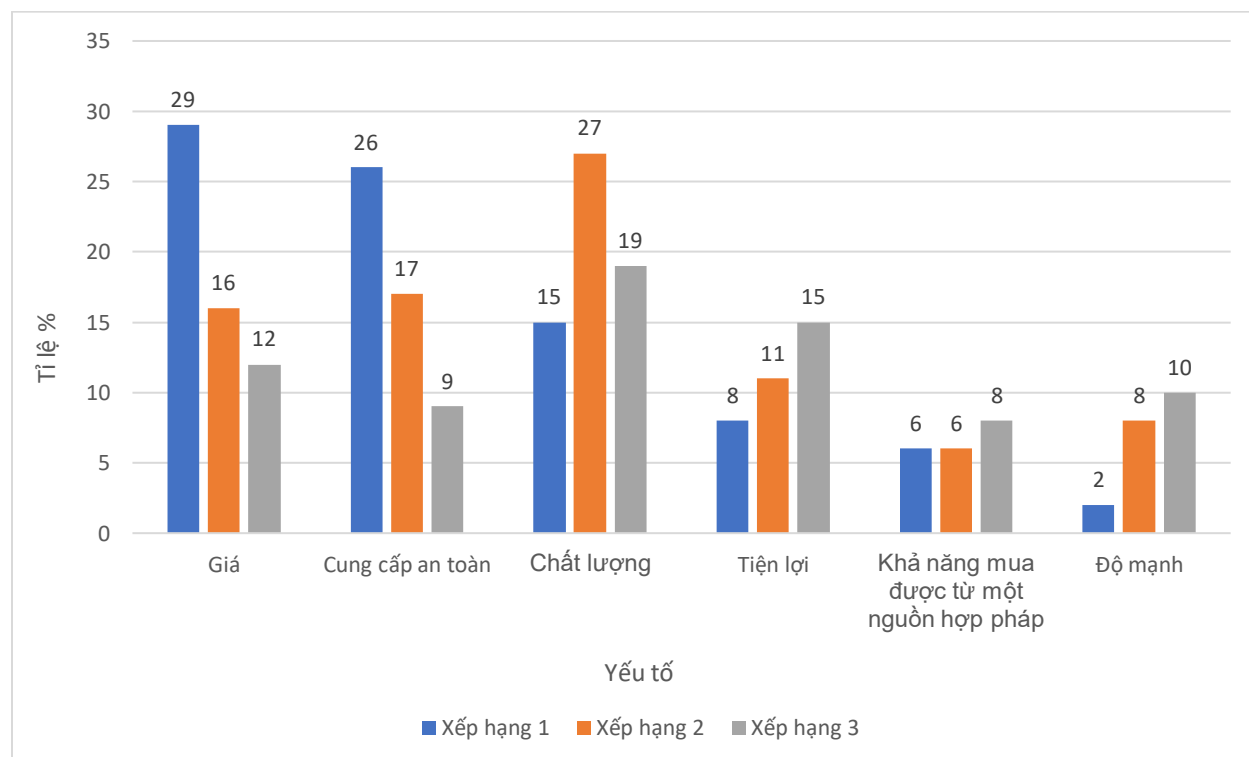
Hình 12: Tần suất mua cần sa từ một nguồn bất hợp pháp/ không có giấy phép hoặc hợp pháp/ được cấp phép, trong số những người đã sử dụng cần sa trong 12 tháng qua, năm 2020

Những người Canada sử dụng cần sa trong 12 tháng qua đã mua cần sa từ một nguồn hợp pháp / được cấp phép được yêu cầu xác định tất cả các nguồn cung cấp cần sa của họ. Mọi người có thể chọn nhiều nguồn. Các phản hồi bao gồm cửa hàng được quản lý / ủy quyền (71%), nhà bán lẻ trực tuyến được quản lý / ủy quyền (29%) và trồng tại nhà (6%). Ba mươi lăm phần trăm (35%) cho biết cần sa của họ đến từ một người nào đó chia sẻ, 23% trong số họ đã trả tiền cho người bán với họ. Bảy mươi hai phần trăm (72%) chỉ ra rằng không có thay đổi trong việc tiếp cận với cần sa hợp pháp / được cấp phép do đại dịch COVID-19.

Những người Canada đã sử dụng cần sa trong 12 tháng qua nhận cần sa từ một nguồn bất hợp pháp / không có giấy phép đã được yêu cầu xác định tất cả các nguồn được sử dụng. Mọi người có thể chọn nhiều nguồn. Các câu trả lời bao gồm mua hàng từ người mà họ biết (58%), nhà bán lẻ trực tuyến không được kiểm soát / trái phép (22%), từ một đại lý (20%) và cửa hàng không được kiểm soát / trái phép (19%). Bảy mươi tám phần trăm (78%) chỉ ra rằng không có thay đổi nào trong việc tiếp cận cần sa bất hợp pháp / không có giấy phép do đại dịch COVID-19.

Những người đã sử dụng cần sa trong 12 tháng qua được hỏi tần suất mà họ dự định mua các sản phẩm cần sa từ một nhà bán lẻ được địa phương quản lý quản lý mà lại không có sẵn. Phản hồi phổ biến nhất là không bao giờ (33%), tiếp theo là thỉnh thoảng (21%), hiếm (18%), thường xuyên (12%) và luôn luôn (5%). Mười hai phần trăm (12%) báo cáo rằng họ không bao giờ có ý định mua hàng từ một nhà bán lẻ được địa phương quản lý. Mọi người cũng được yêu cầu xếp hạng những yếu tố nào ảnh hưởng nhiều nhất đến việc họ thường lấy cần sa từ ai. Ba yếu tố có

tỷ lệ ưu tiên hàng đầu cao nhất là giá cả (29%), nguồn cung an toàn (26%) và chất lượng (15%) (Hình 13).



Hình 13: Các yếu tố ảnh hưởng nhiều nhất đến việc mua cần sa từ những người sử dụng cần sa trong 12 tháng qua, năm 2020

Số tiền trung bình cần chi trả cho cần sa mỗi tháng

Những người đã sử dụng cần sa trong 12 tháng qua cho biết thường chi gần 67 đô la cho các sản phẩm cần sa mỗi tháng, không thay đổi so với năm 2019. Trung bình, phụ nữ chi tiêu cho cần sa ít hơn nam giới.

Mới trong chu kỳ khảo sát năm 2020, những người đã sử dụng cần sa trong 30 ngày qua được hỏi họ đã chi bao nhiêu cho cần sa từ các nguồn hợp pháp hoặc bất hợp pháp trong 30 ngày qua. Mọi người cho biết họ đã chi khoảng \$49 trong 30 ngày qua để mua cần sa từ các nguồn hợp pháp và \$47 từ các nguồn bất hợp pháp.

Khi xem xét chi tiêu theo tỉnh và vùng lãnh thổ, những người đã sử dụng cần sa trong 12 tháng qua cho biết thường chi từ 47 đô la cho các sản phẩm cần sa mỗi tháng đến 105 đô la. Tùy thuộc vào nơi họ sinh sống, những người đã sử dụng cần sa trong 30 ngày qua cho biết họ đã chi từ 42 đến 73 đô la trong 30 ngày qua để mua cần sa từ các nguồn hợp pháp, so với từ 31 đến 76 đô la để mua cần sa từ các nguồn bất hợp pháp.

Các sản phẩm cần sa đã được mua hoặc nhận và tần suất

Những người đã sử dụng cần sa trong 30 ngày qua được hỏi về các sản phẩm cần sa họ đã mua hoặc nhận trong 30 ngày qua và tần suất. Các phương án phản hồi phổ biến nhất được lựa chọn là mua hoặc nhận hoa / lá khô (71%, giảm so với 83% trong năm 2019), tiếp theo là đồ ăn tẩm cần sa (27%, tăng từ 20% trong năm 2019). Dầu cần sa để sử dụng bằng đường miệng (12%) và bút vape (11%) đều không thay đổi so với năm 2019. Hashish / kief (7%) giảm so với năm 2019 (10%), cô đặc / chiết xuất cũng vậy (6% vào năm 2020 và 9 % vào năm 2019). Đối với tất cả các sản phẩm, tần suất phổ biến nhất là một ngày mỗi tháng.

Số tiền trung bình đã mua trong 30 ngày qua thay đổi theo loại sản phẩm. Trung bình, những người đã sử dụng cần sa trong 30 ngày qua đã mua hoặc nhận 17 gam hoa / lá khô, 7 khẩu phần đồ ăn tẩm cần sa, 6 gam hashish / kief, 2 catridge / bút vape và 20 ml dầu cần sa để uống sử dụng, tất cả đều không thay đổi so với năm 2019.

Giá trung bình cho mỗi đơn vị mua hàng, theo loại sản phẩm

Những người đã mua cần sa trong 30 ngày qua cho biết giá trung bình trên mỗi đơn vị theo loại sản phẩm. Trong 30 ngày qua, mọi người chi tiêu nhiều nhất trên mỗi đơn vị cho catridge / bút vape (47,18 đô la / catridge) và chất cô đặc và chiết xuất (30,10 đô la / gam), cả hai đều không thay đổi so với năm 2019. Giá trung bình trên mỗi đơn vị cho các loại sản phẩm được sử dụng thường xuyên hơn là \$ 10,48 mỗi gram hoa khô / lá; \$ 6,97 cho mỗi khẩu phần đồ ăn tẩm cần sa; và \$ 14,09 cho mỗi gram hashish / kief, tất cả đều không thay đổi so với năm 2019.

Tỷ lệ người sử dụng cần sa và nhận các sản phẩm cần sa miễn phí

Trong số những người Canada đã mua cần sa trong 30 ngày qua, một số cho biết đã nhận được các sản phẩm cần sa miễn phí. Nhìn chung, 17% người Canada nhận được đồ ăn tẩm cần sa miễn phí, không thay đổi so với năm 2019 và 11% nhận được hoa / lá khô miễn phí, không thay đổi so với năm 2019. Khi xem xét cụ thể hoa / lá khô, nhiều phụ nữ (17%) cho biết nhận được các sản phẩm này miễn phí hơn so với nam giới (7%).

Lái xe và cần sa

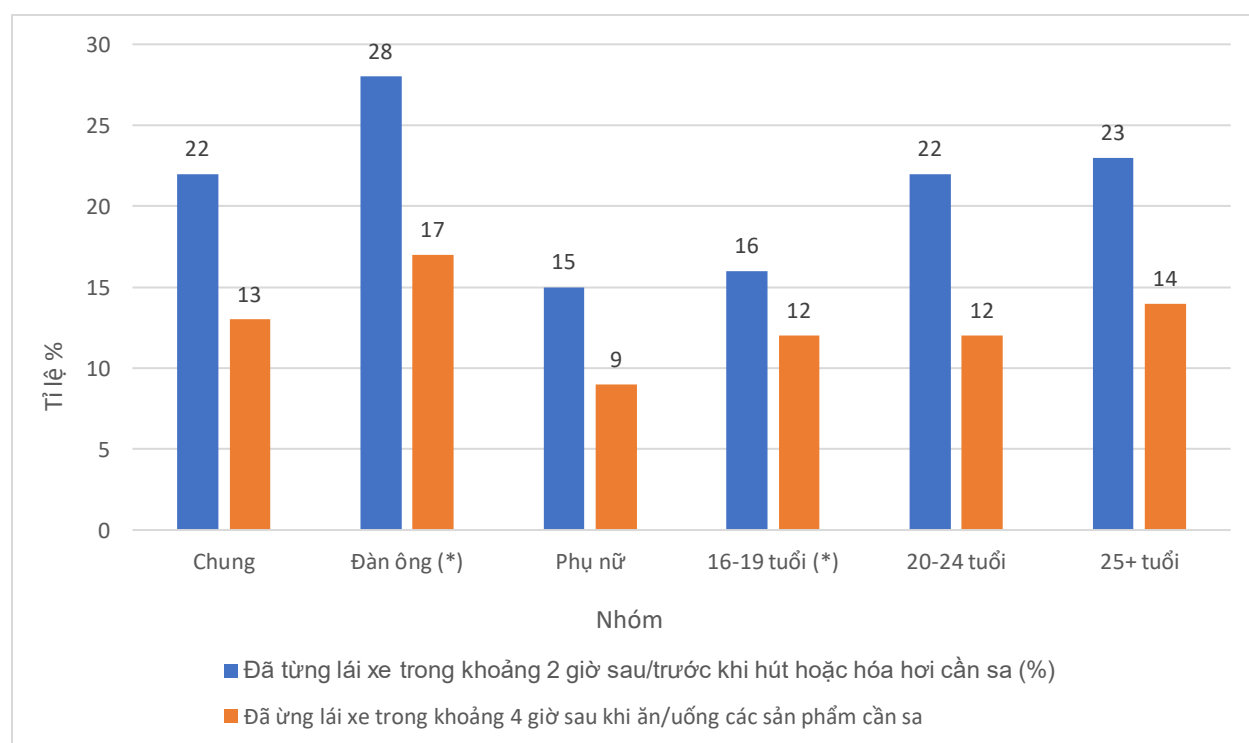
Những người đã sử dụng cần sa trong 12 tháng qua không vì mục đích y tế đã được hỏi về thói quen lái xe của họ liên quan đến việc sử dụng cần sa và việc sử dụng cần sa kết hợp với rượu hoặc các loại ma túy khác. Người Canada được hỏi liệu họ đã từng là hành khách trên chiếc xe do ai đó sử dụng cần sa trong vòng 2 tiếng trước khi lái xe không, và họ cũng được hỏi ý kiến về cần sa và việc lái xe.

Những người điều khiển phương tiện sau khi sử dụng cần sa và tần suất

CCS đặc biệt xem xét việc lái xe sau khi sử dụng cần sa. Người Canada được hỏi về việc lái xe trong vòng hai giờ sau khi hút / hóa hơi cần sa hoặc một sản phẩm cần sa và về việc lái xe trong vòng bốn giờ sau khi ăn/uống một sản phẩm cần sa. Điểm mới trong chu kỳ khảo sát này, người Canada đã được hỏi về loại sản phẩm cần sa được sử dụng trước khi lái xe sau khi hút / hóa hơi cần sa hoặc ăn/ uống sản phẩm cần sa.

Trong số những người đã sử dụng cần sa trong 12 tháng qua, 22% báo cáo rằng họ đã từng lái xe trong vòng hai giờ sau khi hút hoặc hóa hơi cần sa, (giảm từ 26% vào năm 2019). Ba mươi chín phần trăm (39%) đã làm như vậy trong vòng 30 ngày qua, 32% trong vòng 12 tháng qua và 29% trả lời là hơn 12 tháng trước. Hành vi này phổ biến hơn ở nam giới và những người từ 20 đến 24 tuổi và 25 tuổi trở lên (Hình 14). Các loại sản phẩm cần sa phổ biến nhất được hút hoặc hóa hơi trong vòng hai giờ trước/ sau lái xe là THC chiếm ưu thế (40%) và chỉ THC (35%). Các ước tính của tỉnh và vùng lãnh thổ về việc lái xe trong vòng hai giờ sau khi hút hoặc hóa hơi cần sa dao động từ 17% đến 33%. Các ước tính về mức độ xảy ra gần đây về hoạt động này không được chấp thuận đối với hầu hết các vùng do kích thước mẫu nhỏ.

Trong số những người đã sử dụng cần sa trong 12 tháng qua, 13% báo cáo rằng họ đã từng lái xe trong vòng bốn giờ sau khi uống một sản phẩm cần sa (giảm từ 16% vào năm 2019). Ba mươi hai phần trăm (32%) đã làm như vậy trong vòng 30 ngày qua, 40% trong vòng 12 tháng qua và 29% trả lời là hơn 12 tháng trước. Hành vi này phổ biến hơn ở nam giới (Hình 14). Các loại sản phẩm cần sa phổ biến nhất được tiêu thụ trong vòng bốn giờ lái xe là THC chiếm ưu thế (40%) và chỉ THC (29%).



Hình 14: Số người sử dụng cần sa trong 12 tháng qua đã từng điều khiển xe trong vòng hai giờ khi hút cần sa hoặc vaping cần sa và / hoặc trong vòng bốn giờ sau khi uống một sản phẩm cần sa, theo giới tính và nhóm tuổi, năm 2020

* Khác biệt đáng kể so với giữa nam giới phụ nữ khi hỏi họ đã từng lái xe trong vòng hai giờ sau khi hút hoặc hóa hơi cần sa và đã từng lái xe trong vòng bốn giờ sau khi uống một sản phẩm cần sa

**** Khác biệt đáng kể khi ở nhóm những người 20-24 tuổi và những người hơn 25 tuổi đã từng lái xe trong vòng hai giờ sau khi hút hoặc làm bốc hơi cần sa**

Những người đã điều khiển phương tiện giao thông trong vòng hai giờ sau khi sử dụng cần sa kết hợp với rượu hoặc ma túy khác

Những người cho biết họ đã từng lái xe trong vòng hai giờ sau khi hút / hóa hơi cần sa hoặc trong vòng bốn giờ sau khi uống cần sa cũng được hỏi liệu họ có lái xe trong vòng hai giờ sau khi sử dụng cần sa kết hợp với rượu hay không. Mười chín phần trăm (19%) trong số họ báo cáo là có, không thay đổi so với năm 2019. Trong số những người đã lái xe sau khi sử dụng cần sa kết hợp với rượu, 34% đã làm như vậy trong vòng 30 ngày trở lại đây, 30% trong vòng 12 tháng qua và 36% làm như vậy hơn 12 tháng trước, tất cả đều không thay đổi so với năm 2019. Nam giới có tỷ lệ lái xe trong vòng hai giờ sau khi sử dụng cần sa kết hợp với rượu cao hơn nữ (15 %).

Những người tương tự cũng đã được hỏi liệu họ có lái xe trong vòng hai giờ sau khi sử dụng cần sa kết hợp với các loại ma túy khác hay không. Bảy phần trăm (7%) trong số họ báo cáo rằng họ đã lái xe trong vòng hai giờ sau khi sử dụng cần sa kết hợp với các loại ma túy khác, không thay đổi so với năm 2019.

Những lý do mọi người điều khiển phương tiện sau khi sử dụng cần sa

Những người cho biết họ đã từng lái xe trong vòng hai giờ sau khi hút / hóa hơi cần sa hoặc trong vòng bốn giờ sau khi uống cần sa được hỏi tại sao họ lái xe sau khi sử dụng cần sa. Mọi người được phép chọn nhiều hơn một lý do. Lý do phổ biến nhất là vì người đó không cảm thấy bị suy giảm nhận thức (78%, không thay đổi so với năm 2019), tiếp theo là họ nghĩ rằng họ có thể lái xe cẩn thận (24%, tăng từ 20% vào năm 2019), không phải lái xe xa (23 %, tăng từ 19% năm 2019), không có phương tiện giao thông thay thế (12%, tăng từ 9% năm 2019), không nghĩ rằng họ sẽ bị cơ quan thực thi pháp luật bắt (9%, không thay đổi so với năm 2019) và các lý do khác (8%, không đổi so với năm 2019).

Những người là hành khách trên xe do ai đó sử dụng cần sa trong vòng 2 giờ trước đó điều khiển

Người Canada được hỏi liệu họ đã từng là hành khách trên chiếc xe do người sử dụng cần sa trong vòng hai giờ trước đó lái chưa. Nhìn chung, 23% số người cho biết đã từng là hành khách trên xe do một người mới sử dụng cần sa lái; giảm từ 28% vào năm 2019. Câu trả lời này phổ biến hơn ở những người sử dụng cần sa trong 12 tháng qua (50%), giảm từ 60%, còn ở những người không sử dụng cần sa là 13%, cũng giảm từ 17% năm 2019. Mức độ tức thời của hành vi này, ở những người sử dụng cần sa trong 12 tháng qua, bao gồm trong vòng 30 ngày qua (18%, giảm từ 27% năm 2019), trong vòng 12 tháng qua (32%, không đổi), từ hơn 12 tháng trước (50%, tăng từ 41% năm 2019). Đối với những người không sử dụng cần sa trong 12 tháng qua, 6% báo cáo đã từng là hành khách trên xe do người mới sử dụng cần sa điều khiển trong 30 ngày qua, 13% trong năm qua và 81% cho họ trả qua điều này 12 tháng trước, tất cả đều không thay đổi so với năm 2019.

Ước tính của các tỉnh và vùng lãnh thổ về việc từng là hành khách trên một chiếc xe do một người đã sử dụng cần sa lái trong vòng hai giờ lái xe dao động từ 18% đến 38%.

Tương tác với cơ quan thực thi pháp luật liên quan đến lái xe

Hai phần trăm (2%) số người đã sử dụng cần sa trong 12 tháng qua cho biết họ có tương tác với cơ quan thực thi pháp luật liên quan đến việc lái xe dưới ảnh hưởng của cần sa khi họ đang điều khiển phương tiện giao thông, không thay đổi so với năm 2019.

Ý kiến về việc sử dụng và lái xe cần sa

Mọi người đã được hỏi ý kiến của họ về việc sử dụng cần sa ảnh hưởng đến việc lái xe như thế nào. Hơn tám trong mười (83%) người báo cáo rằng họ nghĩ rằng việc sử dụng cần sa có ảnh hưởng đến việc lái xe. Đây là mức giảm từ 85% vào năm 2019. Con số này giảm xuống còn 77% khi xem xét phản hồi từ những người đã báo cáo sử dụng cần sa trong 12 tháng qua (tăng so với 69% vào năm 2019). Mười bốn phần trăm (14%) những người báo cáo sử dụng cần sa trong 12 tháng qua trả lời rằng nó phụ thuộc vào các yếu tố khác nữa (giảm từ 19%) và những người nói rằng nó không ảnh hưởng đến việc lái xe chiếm 7%, giảm từ 9%.

Mọi người đã được hỏi ý kiến của họ về thời gian cần thiết sau khi sử dụng cần sa để lái xe an toàn. Ba mươi một phần trăm (31%) cho biết họ không biết khi nào lái xe an toàn. Hơn 25% số người nói từ tám giờ trở lên, trong khi 15% nói từ ba đến năm giờ. Không thể so sánh dữ liệu năm 2019 do những thay đổi trong các tùy chọn phản hồi.

Ý kiến về khả năng bị bắt khi lái xe dưới ảnh hưởng của cần sa và bia rượu

Người Canada được hỏi về khả năng họ nghĩ rằng một người sẽ bị cảnh sát bắt nếu họ lái xe trong tình trạng có cồn hoặc bị ảnh hưởng của cần sa. Khả năng xảy ra được xác định bằng cách sử dụng thang điểm Likert 5 điểm, có các loại sau: hoàn toàn không có khả năng xảy ra, không có khả năng xảy ra, có khả năng xảy ra và rất có thể xảy ra.

Trong số tất cả mọi người, câu trả lời phổ biến nhất cho cả việc bị bắt khi lái xe khi uống rượu bia và lái xe trong tình trạng ảnh hưởng của cần sa là "có thể có khả năng xảy ra" (tương ứng là 41% và 40%). Tuy nhiên, 45% số người đánh giá là "có khả năng" hoặc "rất có thể xảy ra" khi được hỏi về việc tài xế bị bắt khi lái xe trong tình trạng có cồn (giảm từ 48% vào năm 2019). Con số này cao hơn 24% số người cho biết có khả năng hoặc rất có thể xảy ra khi được hỏi về việc tài xế bị bắt khi lái xe do ảnh hưởng của cần sa, không thay đổi so với năm 2019.

Cần sa cho mục đích y tế

Những người Canada cho biết họ đã sử dụng cần sa trong 12 tháng qua cho mục đích y tế được hỏi liệu họ có hoàn thành một phần bổ sung của cuộc khảo sát liên quan đến việc sử dụng này hay không. Các câu hỏi liên quan đến nguồn gốc của sản phẩm, loại sản phẩm, tần suất sử dụng, loại giống, lượng sử dụng trong một ngày điển hình, các bệnh và triệu chứng có thể điều trị bằng cần sa và những thay đổi trong việc sử dụng các loại thuốc khác do sử dụng cần sa. Trong số 1.606 người trả lời họ đã sử dụng cần sa cho mục đích y tế trong 12 tháng qua, 905 người đồng ý hoàn

thành phần sử dụng y tế của cuộc khảo sát. Các kết quả được trình bày trong “Cần sa cho mục đích y tế” đề cập cụ thể đến những người đã báo cáo sử dụng cần sa cho mục đích y tế trong 12 tháng qua.

Sử dụng cho mục đích y tế

Mọi người được hỏi về việc sử dụng cần sa của họ trong 12 tháng qua. Mười bốn phần trăm (14%) người Canada từ 16 tuổi trở lên cho biết họ đã sử dụng cần sa cho mục đích y tế, không thay đổi so với năm 2019. Ước tính của các tỉnh và vùng lãnh thổ dao động từ 7% đến 21%.

Bảy mươi bốn phần trăm (74%) số người đã sử dụng cần sa trong 12 tháng qua cho mục đích y tế và những người đã hoàn thành phần y tế của cuộc khảo sát đã báo cáo sử dụng cần sa trong 30 ngày qua cho mục đích y tế, không thay đổi so với năm 2019.

Sở hữu các tài liệu y tế

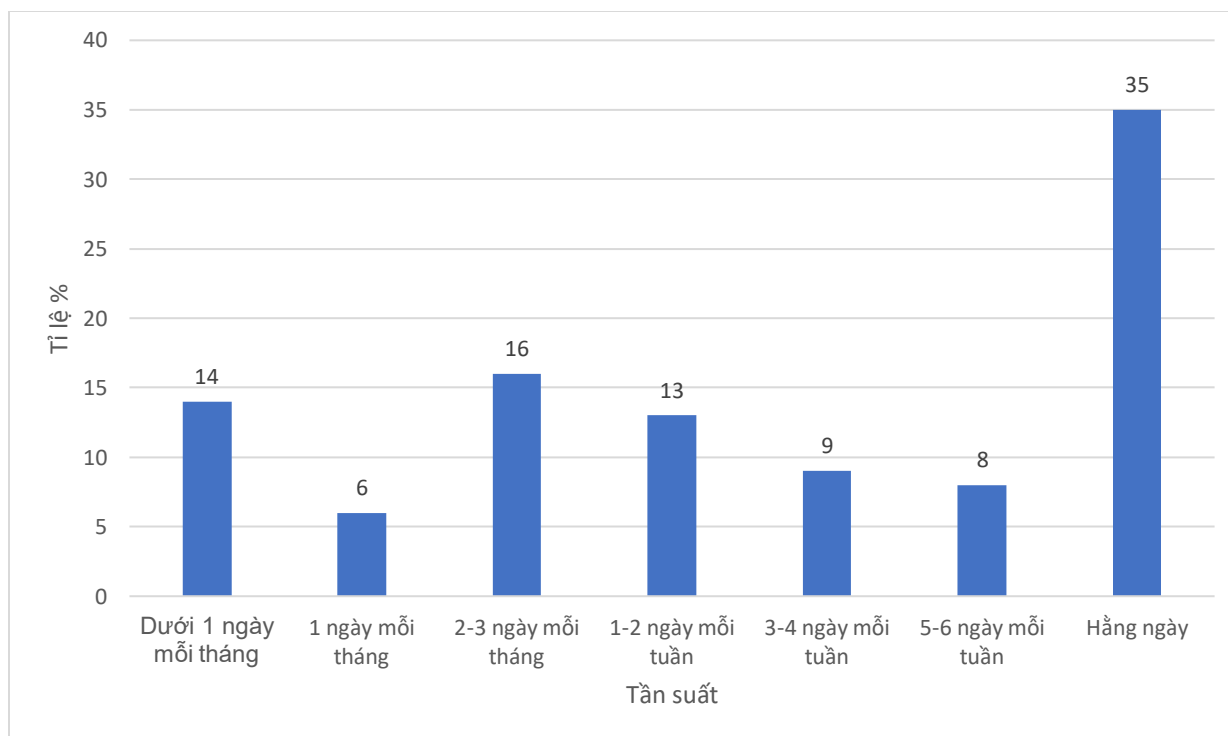
Khi chúng tôi hỏi mọi người liệu họ có sử dụng cần sa cho mục đích y tế trong 12 tháng qua hay không, họ được yêu cầu nêu rõ liệu việc sử dụng này có hay không có tài liệu từ chuyên gia chăm sóc sức khỏe. Ba phần trăm (3%) người Canada từ 16 tuổi trở lên, hoặc 24% những người sử dụng cần sa cho mục đích y tế, cho biết họ đã làm như vậy với tài liệu của một chuyên gia chăm sóc sức khỏe. Đa số (76%) không có tài liệu từ chuyên gia y tế. Các tỷ lệ này không thay đổi so với năm 2019.

Thay đổi trong việc sử dụng các loại thuốc khác

Những người Canada hoàn thành phần y tế của cuộc khảo sát được hỏi liệu việc sử dụng cần sa cho mục đích y tế có cho phép họ giảm sử dụng các loại thuốc khác hay không. Phần lớn mọi người cho biết việc sử dụng cần sa đã giúp họ giảm bớt việc sử dụng các loại thuốc khác (57%, không thay đổi so với 61% vào năm 2019). Hai mươi phần trăm (20%, không đổi so với 22% năm 2019) báo cáo rằng câu hỏi này không phù hợp.

Tần suất sử dụng cần sa cho mục đích y tế

Những người hoàn thành phần y tế của cuộc khảo sát được hỏi về tần suất họ sử dụng cần sa cho mục đích y tế trong 12 tháng qua. Tần suất không thay đổi so với năm 2019 và tần suất phổ biến nhất được báo cáo là hàng ngày (35%) (Hình 15).



Hình 15: Tần suất sử dụng cần sa cho mục đích y tế trong 12 tháng qua, 2020

Các loại sản phẩm cần sa được sử dụng cho mục đích y tế

Những người hoàn thành phần y tế được hỏi về các loại sản phẩm cần sa mà họ đã sử dụng trong năm ngoái. Ba sản phẩm chính được sử dụng là hoa / lá khô (54%, giảm so với 60% năm 2019), dầu cần sa để uống (48%, không thay đổi so với năm 2019) và đồ ăn tẩm cần sa (33%, không thay đổi so với năm 2019). Các sản phẩm khác được báo cáo bởi những người Canada này bao gồm cartridge / bút vape (14%, giảm từ 17% năm 2019); thuốc mỡ bôi ngoài da (18%, không thay đổi so với năm 2019); dạng cô đặc và chiết xuất (10%, giảm so với 13% năm 2019); hashish / kief (9%, không đổi so với năm 2019); và đồ uống (4%, không đổi so với năm 2019).

Tỷ lệ người từ 16 đến 19 tuổi và 20 đến 24 tuổi (lần lượt là 75% và 79%) có tỷ lệ sử dụng hoa / lá khô cao hơn những người từ 25 tuổi trở lên (50%). Nam cũng có tỷ lệ sử dụng hoa / lá khô cao hơn nữ (lần lượt là 64% và 47%).

Những người hoàn thành phần y tế cũng được hỏi về tần suất họ sử dụng các sản phẩm cần sa này. Có nhiều phản hồi khác nhau về tần suất sử dụng hoa/ lá khô, từ sử dụng hàng ngày / gần như hàng ngày (49%), sử dụng hàng tuần (18%), sử dụng hàng tháng (18%) và ít hơn một ngày một tháng (15%). Thay đổi duy nhất so với năm 2019 là tỷ lệ sử dụng báo cáo tần suất hàng tuần, giảm từ 25%. Dầu cần sa để sử dụng bằng đường miệng cũng có nhiều phản hồi, dao động từ ít hơn một ngày một tháng (19%), sử dụng hàng tháng (23%), sử dụng hàng tuần (22%) và sử dụng hàng ngày / gần như hàng ngày (37%), tất cả đều không thay đổi so với năm 2019.

Hàm lượng tương đối của THC và CBD trong các sản phẩm cần sa được sử dụng cho mục đích y tế

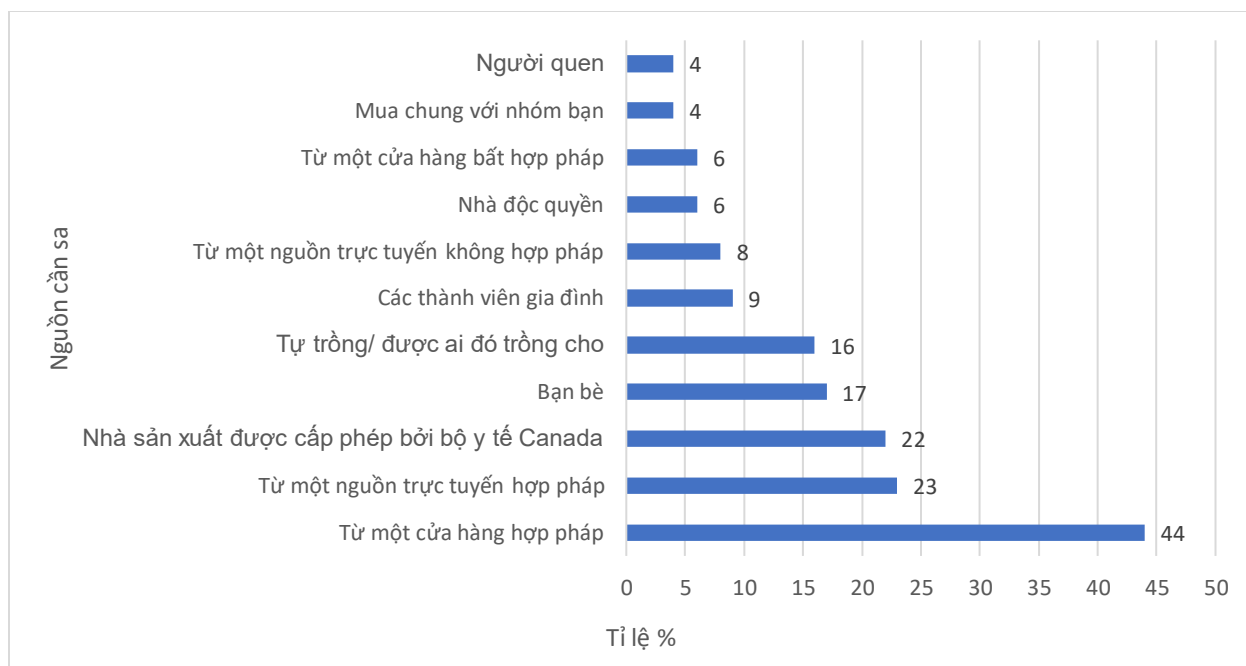
Trong chu kỳ 2019 của CCS, những người hoàn thành phần y tế của cuộc khảo sát được hỏi về hàm lượng tương đối của THC và CBD trong các sản phẩm cần sa mà họ thường sử dụng. Mới trong chu kỳ 2020, các tùy chọn phản hồi bổ sung đã được thêm vào để phân biệt tốt hơn các cấp độ so sánh đang được sử dụng. 26% cho biết họ sử dụng loại cần sa có CBD cao hơn và THC thấp hơn, 21% chọn loại THC cao hơn và CBD thấp hơn, 12% lựa chọn mức độ THC và CBD bằng nhau, 15% báo cáo chỉ sử dụng các sản phẩm CBD và 14% sử dụng hỗn hợp của các sản phẩm khác nhau. Bảy phần trăm (7%) cho biết họ không biết hàm lượng của THC và CBD, không thay đổi so với năm 2019.

Lượng trung bình được sử dụng trong một ngày sử dụng thông thường cho các mục đích y tế

Những người hoàn thành phần y tế của cuộc khảo sát cũng được yêu cầu báo cáo lượng cần sa trung bình được sử dụng trong một ngày sử dụng điển hình. Trong số những người đã sử dụng hoa / lá khô, lượng trung bình được sử dụng trong một ngày sử dụng thông thường là 1,8 gam (không thay đổi so với năm 2019) trong khi những người sử dụng các sản phẩm cần sa ăn được tiêu thụ khoảng 1,3 phần (tăng từ 1,1 phần vào năm 2019); cartridge / bút vape, 0,1 cartridge, (không đổi so với năm 2019); hashish, 0,6 gam, (không đổi so với năm 2019); và đồ uống, 350 ml, (không đổi so với năm 2019). Trong số những người sử dụng dầu cần sa để uống, lượng trung bình được sử dụng là 1,4 mililit và đối với chất cô đặc / chiết xuất, lượng trung bình là 0,4 gam, cả hai đều không thay đổi so với năm 2019.

Các nguồn cung cấp các sản phẩm cần sa cho mục đích y tế

Những người hoàn thành phần y tế của cuộc khảo sát được hỏi nơi họ lấy cần sa cho mục đích y tế (Hình 16). Người Canada có thể chọn nhiều nguồn. Vào năm 2020, năm nguồn hàng đầu để thu mua cần sa cho mục đích y tế là từ một cửa hàng hợp pháp (44%, tăng từ 27% vào năm 2019); nguồn trực tuyến hợp pháp (23%, không thay đổi so với năm 2019); một nhà sản xuất được cấp phép của Bộ Y tế Canada (22%, không thay đổi so với năm 2019); một người bạn (17%, giảm so với 21% năm 2019); và tự trồng hoặc nhờ ai đó trồng (16%, tăng từ 9% vào năm 2019). Trong số những người mua cần sa từ một nhà sản xuất có giấy phép của Bộ Y tế Canada, 76% cho biết họ sẽ tiếp tục sử dụng cần sa từ một nhà sản xuất được cấp phép vì hiện tại đã có bán lẻ hợp pháp cho cần sa không dùng trong y tế (không thay đổi từ năm 2019).



Hình 16: 12 tháng qua, nguồn cần sa thường được lấy (1) của những người sử dụng y tế trong 12 tháng qua, 2020

(1) Có thể chọn nhiều tùy chọn phản hồi.

Số tiền trung bình chi cho cần sa cho mục đích y tế trong một tháng điển hình

Những người đã sử dụng cần sa cho mục đích y tế trong 12 tháng qua và người đã hoàn thành phần y tế của cuộc khảo sát đã chi khoảng 93 đô la (không đổi so với năm 2019) cho cần sa cho mục đích y tế trong một tháng thông thường. Mới trong chu kỳ năm 2020, những người sử dụng cần sa cho mục đích y tế trong 30 ngày qua được hỏi họ đã chi bao nhiêu cho cần sa trong 30 ngày qua từ cả nguồn hợp pháp và bất hợp pháp. Số tiền trung bình chi cho cần sa từ các nguồn hợp pháp là 75 đô la và số tiền trung bình chi cho cần sa từ các nguồn bất hợp pháp là 42 đô la.

Chúng tôi cũng hỏi liệu mọi người hiện có bảo hiểm dành cho cần sa cho mục đích y tế hay không. Hầu hết mọi người (91%, giảm so với 94% vào năm 2019) không có bất kỳ bảo hiểm nào. Năm phần trăm (5%) cho biết họ đã được bảo hiểm một phần và 4% nữa cho biết họ đã được bảo hiểm toàn bộ, cả hai đều không thay đổi so với năm 2019.

Các sản phẩm cần sa cho mục đích y tế được mua hoặc nhận và tần suất

Những người đã sử dụng cần sa cho mục đích y tế trong 30 ngày qua được hỏi về các sản phẩm cần sa mà họ đã mua hoặc nhận được trong 30 ngày qua và tần suất. Các phương án phản hồi phổ biến nhất được chọn là mua hoặc nhận hoa / lá khô (53%, giảm từ 61% vào năm 2019)

tiếp theo là dầu cần sa để sử dụng bằng miệng (39%, không thay đổi so với năm 2019) và đồ ăn tẩm cần sa (22%, tăng từ 17% vào năm 2019). Đối với tất cả các sản phẩm, tần suất nhận được chúng phổ biến nhất là một ngày mỗi tháng.

Số lượng cần sa mua để dùng cho mục đích y tế trong 30 ngày qua thay đổi theo loại sản phẩm. Trung bình, những người sử dụng cần sa đã mua hoặc nhận 25,2 gam hoa / lá khô (không thay đổi so với năm 2019), 10,2 phần ăn cần sa (tăng từ 6,1 phần vào năm 2019) và 1,6 cartridge / bút vape (không đổi so với năm 2019). Đối với dầu cần sa để sử dụng bằng miệng, số lượng trung bình thu được là 25,3 mililit (không đổi so với năm 2019).

Giá trung bình cho mỗi đơn vị cần sa cho mục đích y tế, theo loại sản phẩm

Những người mua cần sa cho mục đích y tế trong 30 ngày qua cũng báo cáo giá trung bình trên mỗi đơn vị theo loại sản phẩm. Trong 30 ngày qua, số tiền/ đơn vị sử dụng nhiều nhất là cartridge cần sa / bút vape (\$ 51,06 / cartridge, không đổi so với năm 2019). Đối với các sản phẩm được mua phổ biến hơn, giá trung bình cho mỗi đơn vị là 13,48 đô la một gram cho hoa khô, 6,69 đô la cho mỗi khẩu phần ăn và 14,88 đô la cho mỗi mililit đối với dầu cần sa để sử dụng bằng miệng, tất cả đều không thay đổi so với năm 2019.

Ý kiến về việc sử dụng cần sa cho mục đích y tế và lái xe

Những người hoàn thành phần y tế của cuộc khảo sát được hỏi liệu họ có tin rằng việc sử dụng cần sa cho mục đích y tế làm giảm khả năng lái xe của một người hay không. Nhiều người trong số những người này báo cáo rằng 'có', việc sử dụng cần sa cho mục đích y tế làm suy giảm khả năng lái xe của một người (46%, không thay đổi so với năm 2019), những người trả lời 'không' là 21%, không thay đổi so với 2019 và “việc đó tùy thuộc” (27%, giảm so với 32% năm 2019). Những người tương tự cũng được hỏi ý kiến của họ về thời gian sau khi sử dụng cần sa y tế cho đến khi lái xe an toàn sau. Các câu trả lời phổ biến nhất là từ ba đến năm giờ (19%), không biết (16%), tám giờ trở lên (14%) và từ một đến ba giờ (11%). Tám phần trăm (8%) trong số những người này cho biết rằng có thể lái xe an toàn ngay sau khi sử dụng cần sa cho mục đích y tế.

Lái xe sau khi sử dụng cần sa cho mục đích y tế và tần suất

Việc lái xe sau khi sử dụng cần sa y tế đã được nghiên cứu ở những người đã hoàn thành phần y tế của cuộc khảo sát. Các câu hỏi về việc lái xe sau khi sử dụng cần sa gần đây được phân chia dựa trên phương pháp sử dụng cần sa. Mọi người được hỏi liệu họ đã từng lái xe trong vòng hai giờ sau khi hút hoặc hóa hơi cần sa và họ đã từng lái xe trong vòng bốn giờ sau khi uống cần sa bằng miệng hay chưa. Nhìn chung, 20% cho biết họ đã từng lái xe trong vòng hai giờ sau khi hút hoặc hóa hơi cần sa (giảm từ 26% vào năm 2019). Trong số những người đã lái xe sau khi hút hoặc hóa cần sa, 45% đã làm như vậy trong vòng 30 ngày qua, 33% trong vòng 12 tháng qua và 22% trong hơn 12 tháng trước, tất cả đều không thay đổi so với năm 2019. Khi được hỏi về việc lái xe trong vòng bốn giờ sau khi ăn cần sa, 16% báo cáo làm như vậy trong cuộc đời của họ (giảm từ 20% vào năm 2019). Đối với những người đã lái xe sau khi uống cần sa, 49% cho biết đã làm như vậy trong vòng 30 ngày qua và 29% trong vòng 12 tháng qua, cả hai đều không thay đổi so với năm 2019.

Tỷ lệ nam (31%) cho biết đã lái xe trong vòng hai giờ sau khi hút hoặc hóa hơi cần sa y tế cao hơn so với nữ (11%). Mô hình này vẫn tồn tại khi lái xe trong vòng bốn giờ sau khi uống cần sa (tương ứng là 23% và 11%).

Dữ liệu trong ba năm qua

Đạo luật Cần sa có hiệu lực vào ngày 17 tháng 10 năm 2018. Nhiều câu hỏi của CCS liên quan đến việc sử dụng cần sa trong 12 tháng qua. Vì vậy, kết quả từ chu kỳ 2020 của CCS là kết quả đầu tiên phản ánh chu kỳ 12 tháng đầy đủ sau khi được luật hóa và quy định. Các phát hiện chính về việc sử dụng cần sa cho các mục đích phi y tế từ năm 2018, 2019 và 2020 được so sánh để kiểm tra những thay đổi tự báo cáo kể từ khi hợp pháp hóa và quy định.